

## **CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN**



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,  
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

**04/2025**

**Ta sẽ ban những ân sủng trọng đại cho những ai sốt sắng  
suy ngắm cuộc thương khó của Ta (NK 737).**

**(Lưu hành nội bộ)**



## **LÁ THƯ LINH HƯƠNG THÁNG 04/2025**

**LM. Ernest Nguyễn Văn Hương**

Khoảng giữa tháng 4, chúng ta cùng với Giáo hội mừng trọng thể lễ Phục sinh. Đối với người công giáo, lễ Phục sinh là lễ khá long trọng. Nếu người dân nhất là người bên lương thì lễ Giáng sinh là lễ long trọng hơn, người ta tham dự rất đông, người ta lũ lượt đi ra đường đi thăm và chụp hình hang đá. Người ta dự lễ rất đông đến nỗi nhiều nhà thờ phải thông báo để những người bên đạo khác không lên rước lễ.



### **Holy Week**

Tuy vậy lễ Phục sinh lớn hơn nhưng lại ít người dự lễ hơn. Lớn vì Giáo hội chuẩn bị xa bằng cả Mùa Chay và chuẩn bị gần bằng cả Tuần thánh. Chúng ta có chủ nhật lễ Lá, sau đó có thứ năm tuần thánh với lễ Dầu qui tụ các linh mục trong Giáo phận và ban chiều chúng ta có

thánh lễ Tiệc Ly. Thứ Sáu chúng ta có nghi thức Tưởng niệm cuộc thương khó Chúa, tối thứ bảy chúng ta cùng nhau cử hành long trọng buổi canh thức Vượt qua. Sơ lược như thế, chúng ta thấy vị trí quan trọng của lễ Phục sinh.

Người công giáo chúng ta rất coi trọng lễ Phục sinh. Ngoài việc xưng tội, giữ chay, chúng ta còn đi dự thánh lễ trong Mùa Chay, làm việc từ thiện, hy sinh, hãm mình, gia tăng các việc đền tội... Nói chung là nhiều người công giáo đã hết sức cố gắng tham dự nghi thức Phụng vụ để chuẩn bị cho Mùa Phục sinh. Nếu trước lễ Giáng sinh người ta lo chường dọn bên ngoài thì lễ Phục sinh cộng đoàn người công giáo hướng về bên trong nhiều hơn. Lễ Phục sinh giúp chúng ta có cái nhìn toàn diện về cuộc đời chúng ta. Từ cát bụi, chắc chắn chúng ta trở về cát bụi, mọi cái chúng ta phấn đấu xây dựng trong hiện tại rồi sẽ trở về cát bụi, sẽ tiêu tan. Sự phục sinh của Chúa nhắc cho chúng ta nhớ rằng: cuộc sống này sẽ không qua đi vì chúng ta có cuộc sống mới tốt đẹp khi chúng ta cùng chết như Chúa Giêsu.



**BBT tổng hợp**

## **CHÚA NHẬT V MÙA CHAY, NĂM C**

Người ta thường nói, con người có 7 thứ tình cảm: Hỉ, Nộ, Ai, Cự, Ái, Ố, Dục. Hỉ là vui, nộ là giận, ai là buồn, cự là sợ, ái là thương, ố là ghét và dục là muốn. Nhưng bài Tin Mừng hôm nay cho chúng ta biết thêm một thứ tình cảm nữa, đó là Thương Xót.

Thương xót là gì? Thương là một tâm trạng đặc biệt vừa êm đềm ngọt ngào (thương) vừa đau đớn đắng cay (xót).

Hai cảm giác mâu thuẫn vừa thương lại vừa xót ấy trỗi dậy trong lòng khi chúng ta đứng trước một người chúng ta thương nhưng người ấy vừa phạm một lỗi lầm.

Khi đó, chúng ta phải đối xử thế nào? Lên án chẳng? Không được, vì làm như thế là không thương. Bỏ qua chẳng? Cũng không được, vì làm như thế là dung túng cho sự xấu. Vậy làm thế nào bây giờ? Chúng ta hãy nhìn Chúa Giêsu: Ngài nói với người phụ nữ ngoại tình "Tôi không lên án chị đâu. Thôi chị cứ về đi và từ nay đừng phạm tội nữa". Nghĩa là Chúa không lên án mà cũng không dung túng, nhưng Ngài cho kẻ có tội một cơ hội. Nếu Ngài lên án thì chị này phải chết, không còn cơ hội nào nữa. Nếu Ngài bỏ qua thì chị này sẽ tiếp tục phạm tội, cũng không có cơ hội. Ngài bảo chị về và đừng phạm tội nữa tức là cho chị một cơ hội để làm lại cuộc đời.

Tại sao Chúa ban cơ hội cho người tội lỗi? Chúng ta cũng hãy tìm lý do trong bài Tin Mừng này. Và chúng ta tìm gặp trong câu Chúa nói với những người muốn giết người phụ nữ ngoại tình ấy: "Ai trong các ông không có tội thì hãy ném đá chị này trước đi". Vậy lý do là bởi vì ai cũng có tội. Thân phận làm người là như thế, đã là người thì có tội. Thiên Chúa là Đấng hoàn toàn tốt lành và thánh thiện, đúng lý ra Ngài có đầy đủ lý do để lên án loài người tội lỗi chúng ta, nhưng vì thương xót, Ngài đã ban cho chúng ta biết bao cơ hội: "Ta không muốn kẻ tội lỗi phải chết, nhưng muốn nó ăn



năn sám hối và được sống”. Trong dụ ngôn về hai con nợ, Chúa Giêsu cũng nói một câu đáng chúng ta suy nghĩ: “Sao người không biết thương xót bạn người như Ta đã thương xót người” (Mt 18, 33).

Một quyển sách tựa đề “Tình trên non cao” kể rằng có một cặp vợ chồng trẻ rất yêu thương nhau và sống với nhau trên một ngọn núi cao, rất hạnh phúc. Hạnh phúc đến nỗi nhiều lần họ hô to giữa trời lồng lộng “Chúa ơi, sao mà chúng con hạnh phúc quá!”. Nhưng đâu phải chỉ sống với nhau mãi trên núi mà hạnh phúc. Người chồng thỉnh thoảng cũng phải xuống núi để làm ăn. Trong một chuyến xuống núi, người chồng đã lỡ sa ngã ngoại tình với một người đàn bà khác. Người vợ biết được, rất giận, từ đó không nói chuyện với chồng nữa. Phần người chồng thì cũng hối hận nhưng không thể nào xin lỗi được vì mỗi lần muốn nói lời xin lỗi với vợ thì vợ bỏ đi nơi khác. Một đêm kia người chồng trên đường lên núi về nhà thì gặp bão tuyết, chiếc xe ngựa bị gãy, con ngựa bị què, anh cũng bị thương nặng ở chân. Nhưng anh vẫn cố bò về tận cửa nhà. Người vợ ở trong nhà nhìn ra thấy chồng lết tới cửa, nhưng chị nhất định không mở cửa. Sáng hôm sau, người ta thấy xác người chồng đã cứng đờ ngay trước mái ấm gia đình của mình. Một mối tình rất hạnh phúc trên non cao đã kết thúc bi thảm như thế, chỉ vì người vợ không biết thương xót, không cho chồng mình một cơ hội để làm lại cuộc đời.

Cuộc đời quả thật không đơn giản trắng là trắng, đen là đen, tốt là tốt xấu, là xấu. Trong một dụ ngôn, Chúa Giêsu cho chúng ta biết cuộc đời phức tạp như một mảnh ruộng có cả lúa và cỏ lùng lẫn lộn (Mt 13, 36-43). Lòng người cũng thế, có khi tốt như thiên thần, có khi xấu như ác quỷ, có phần sáng có phần tối, dù lỡ phạm tội nhưng vẫn còn lương tâm. Bởi thế con người sống với nhau phải có lòng thương xót. Mà thương xót là, xin lặp lại một lần nữa, biết ban cho kẻ lỡ lầm có cơ hội làm lại cuộc đời.

Chúa đã thương xót chúng ta cho chúng ta biết bao cơ hội. Chúng ta cũng thương xót chính mình nên tự cho mình rất nhiều cơ hội. Lời Chúa hôm nay khuyến khích chúng ta thương xót anh chị em chúng ta để ban cho anh chị em chúng ta những cơ hội làm lại cuộc đời.



## CHÚA NHẬT LỄ LÁ, NĂM C

Mỗi quyển Tin Mừng nhìn ra một nét riêng biệt nơi Chúa Giêsu chịu nạn chịu chết. Raymond E. Brown đã tóm tắt rất súc tích như sau:

. Chúa Giêsu chịu nạn trong Tin Mừng Matthêu và Marcô là một Thiên Chúa "gục đầu" vì đau khổ và bị bỏ rơi.

. Chúa Giêsu chịu nạn trong Tin Mừng Gioan là một "Vị Vua đang ngự trên ngai".

. Chúa Giêsu chịu nạn trong Tin Mừng Luca là một Thiên Chúa nhân từ đang "mở rộng vòng tay" đón tiếp các tội nhân.

Như thế, nhân từ là nét nổi bật nhất về Chúa Giêsu trong bài tường thuật của Luca: Ngài đã chữa lành tai người đầy tớ của Vị Thượng Tế, Ngài đưa mắt nhìn Phêrô ngay sau khi ông này chối Ngài, nhờ đó làm cho ông sám hối, Ngài dừng lại an ủi những phụ nữ khóc thương Ngài, Ngài hứa ban thiên đàng cho người trộm lành v.v.

### Vinh quang của Chúa Giêsu

Cuộc rước Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem đã biểu dương vinh quang của Ngài. Nhưng vinh quang hôm nay chỉ thoáng qua và chóng lụi tàn vì vài ngày sau thì Ngài bị giết chết nhục nhã trên thập giá. Vinh quang thực sự của Chúa Giêsu chỉ biểu lộ trọn vẹn khi Ngài sống lại và tiến vào Giêrusalem trên trời.

Hôm nay, chúng ta cầm lá đi kiệu và biểu dương vinh quang của Chúa Giêsu. Tuy nhiên chúng ta hãy nhớ rằng chúng ta chỉ thực sự biểu dương vinh quang Chúa Giêsu khi để cho Ngài thực sự làm vua ngự trị trong lòng mình, bằng cách tuân giữ những giới răn của Ngài và sống theo tinh thần của Ngài.

Tinh thần của Chúa Giêsu chính là tinh thần của Người Tôi Tớ được diễn tả trong các bài đọc hôm nay: sẵn sàng tự hạ, chấp nhận hy sinh để bước theo Ngài và cùng chết với Ngài để được cùng sống lại với Ngài.

### Làm chứng cho Đức Kitô giữa nơi công cộng

Hôm Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem, các môn đệ đã công khai bày tỏ lòng tin tưởng và trung thành với Ngài. Điều đáng khen là các ông đã làm điều ấy trước mặt những người biệt phái đang quyết liệt chống đối Chúa Giêsu. Khi những người biệt phái nói với



Chúa Giêsu hãy bảo môn đệ im đi, thì Ngài trả lời: “Họ mà làm thinh thì sỏi đá cũng sẽ kêu lên”. Nhiều khi cũng cần có những sự ủng hộ công khai. Bởi thế, thông thường Chúa Giêsu rất âm thầm nhưng hôm nay Ngài tán thành việc làm của các môn đệ.

Tuy nhiên trong thái độ của các môn đệ cũng có điều đáng nghi ngờ. Không phải nghi ngờ về lòng trung thành của các ông, mà nghi ngờ vì đó là một phản ứng theo đám đông. Phản ứng theo đám đông thì thường là ồn ào, nhưng không sâu sắc.

Chúng ta dễ làm chứng cho Chúa Giêsu trong Nhà thờ, vì nơi đây chúng ta đang ở giữa những người cùng quan điểm với mình. Nhưng không dễ chút nào khi phải làm chứng cho Ngài giữa một môi trường rất khác với mình và có khi còn thù nghịch với mình nữa. Dù vậy nhiều khi chúng ta cần phải can đảm làm chứng trong hoàn cảnh khó khăn như thế.

Thực ra, sỏi đá không thể kêu lên. Chỉ con người mới kêu lên được. Có nhiều trường hợp chúng ta không được im lặng mà phải nói lên: nói lên để bênh vực một người đang bị đối xử bất công, nói lên để khích lệ một người đang âm thầm đóng góp cho việc chung, nói lên sự thật để đẩy lùi những lời dối trá...

Chúng ta đang làm chứng cho Chúa trong Nhà thờ. Nhưng đừng quên làm chứng cho Ngài ở giữa chợ đời. Chúa Giêsu đã từng tuyên bố: “Ai tuyên xưng Ta trước mặt người khác thì Ta sẽ tuyên xưng người ấy trước mặt Cha Ta trên trời”.

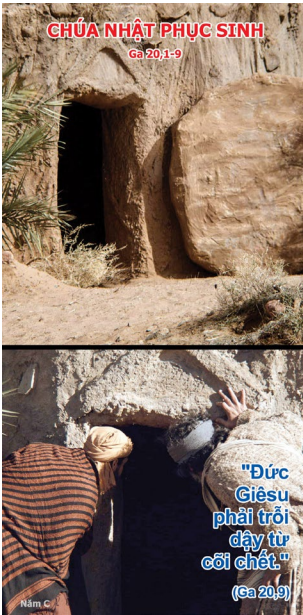
**Con đường vinh quang:** Trong bài đọc 2, Thánh Phaolô ngầm so sánh Chúa Giêsu với Adam.

Adam đã đi tìm vinh quang bằng cách muốn được “ngang hàng với Thiên Chúa”. Nhiều người chúng ta cũng tìm vinh quang bằng cách khẳng định chính mình. Đây là con đường chắc chắn sẽ dẫn đến thất bại.

Còn Chúa Giêsu thì chỉ biết làm theo ý Thiên Chúa nên sẵn sàng tự hạ mình xuống đến nỗi bằng lòng chịu chết và chết trên Thập giá. Nhưng đây là con đường đưa đến vinh quang thật. Chính nhờ thế, Thiên Chúa đã suy tôn Ngài và tặng ban danh hiệu trời vượt mọi danh hiệu... khiến mọi loài phải mở miệng tuyên xưng rằng Chúa Giêsu Kitô là Chúa”.

Ai nâng mình lên sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên.

## CHÚA NHẬT MỪNG CHÚA PHỤC SINH, NĂM C



### “Tôi tin kính Chúa Giêsu Kitô”

Đức tin của chúng ta thường có tính cách “quy thần”, nghĩa là tin có Thiên Chúa, Đấng tạo dựng trời đất muôn vật; và Thiên Chúa ấy chúng ta chỉ biết được khi linh hồn chúng ta rời khỏi thân xác này. Một đức tin như thế thì vừa lý thuyết vừa tĩnh.

Dưới ánh sáng phục sinh, chúng ta phải làm cho đức tin trở thành sống và động; đồng thời chúng ta phải làm chứng về đức tin sống động ấy cho những người chỉ có một đức tin vừa lý thuyết vừa tĩnh như đã nói trên. Nhưng làm thế nào?

Thưa chúng ta phải tập tin vào Chúa Giêsu Kitô:

– Tin vào Chúa Giêsu Kitô là tin vào Đấng đã chịu nạn chịu chết và sống lại, như Thánh Gioan tông đồ (bài Tin Mừng). Thánh Gioan đã nhìn thấy ngôi mồ trống và đã tin. Khi đó đức tin của Gioan mang một chiều kích mới hẳn: Thiên Chúa của Thánh Kinh không còn là một Thiên Chúa của quá khứ nữa mà đã trở thành “Đức Chúa”, “Thiên Chúa của sự sống”, luôn hiện diện trong lịch sử. Một Thiên Chúa như thế luôn có ý nghĩa với cuộc đời con người: cho dù Ngài đã chịu nạn chịu chết nhưng Ngài đã sống lại. Ngài đã chiến thắng đau khổ và sự chết. Từ nay đau khổ và chết chóc không phải là những chuyện phi lý nữa. Từ nay chúng ta cứ bước theo Ngài thì sẽ đi qua được mọi khổ đau chết chóc để đến sự sống.

– Tin vào Chúa Giêsu Kitô cũng là tin vào mầu nhiệm cuộc sống của chính chúng ta: nhờ bí tích Rửa tội, chúng ta có một sự sống mới, “và sự sống mới ấy hiện đang tiềm tàng với Chúa Giêsu Kitô nơi Thiên Chúa” (Bài đọc II), vì thế chúng ta “hãy hướng lòng về những gì thuộc thượng giới”.

### Đi thăm mộ

Sáng Chúa nhật Phục sinh, các phụ nữ đi đến ngôi mồ đã chôn xác Chúa Giêsu. Họ đến đây để ướp xác Ngài. Nhưng đó không phải là lý do duy nhất. Họ còn muốn được ở gần Đấng đã từng làm

cho đời họ tràn đầy ý nghĩa, nhưng bây giờ cái chết của Ngài lại khiến lòng họ tràn ngập nỗi u sầu không gì an ủi được.

– Chúng ta cũng thường làm như các bà ấy. Khi một người thân yêu của chúng ta chết, chúng ta khó chấp nhận rằng người ấy đã vĩnh viễn xa cách chúng ta. Vì thế chúng ta thấy cần phải duy trì một sự liên kết nào đó với người đã chết. Và một trong những cách chúng ta có thể làm, đó là đi thăm mộ. Tuy nhiên việc này chẳng những không làm dịu đi nỗi đau bị mất mát, mà còn khiến mình càng thấy mất mát hơn, bởi vì không nơi nào khiến ta ý thức về cái chết của người thân cho bằng nơi chôn cất người thân ấy.

Sáng hôm ấy, nếu mọi sự diễn ra đúng như các bà dự kiến thì các bà đã ướp xác Chúa Giêsu, xong rồi lấp của mồ lại, rồi trở về nhà với cõi lòng nặng trĩu u sầu vì các bà càng ý thức rằng những chuyện khủng khiếp xảy ra hôm Thứ Sáu không phải chỉ là một giấc mơ mà là một sự thật: Thầy của họ đã chết thật rồi!

Tuy nhiên mọi sự không xảy ra như dự kiến. Khi đến mộ, các bà đã gặp hai thiên thần. Các vị ấy bảo “Sao các bà lại tìm người sống nơi cõi chết? Ngài không còn ở đây, Ngài đã sống lại”. Nghĩa là các bà đừng mất thời giờ để tìm Chúa Giêsu ở ngôi mộ nữa.

– Tất cả chúng ta thường cảm thấy tuyệt vọng khi đứng trước những năm mồ, vì ở đó mọi sự đều nói lên chết chóc. Tuy nhiên chính ở một ngôi mộ như thế mà lần đầu tiên Tin mừng sống lại được loan báo. Chúa đã chọn một nơi thật thích hợp, nơi mà xem ra sự chết thống trị, để loan báo Tin Mừng phục sinh.

Phụng vụ hôm nay cũng gởi đến chúng ta một sứ điệp tương tự: Đừng tìm kiếm những kẻ thân yêu của mình nơi những năm mồ, vì họ chẳng có ở đó đâu. Chúa Giêsu đã chiến thắng sự chết, không chỉ cho bản thân Ngài mà cho tất cả mọi người chúng ta. Ngài là Đấng đầu tiên sống lại, và chúng ta cũng sẽ sống lại như Ngài. Như thế, đối với Kitô hữu thì sự chết không phải là tiếng nói cuối cùng. Người thân quá cố của chúng ta không chết, mà vẫn còn sống. Cuộc sống của họ còn thực và đẹp hơn cả cuộc sống hiện tại của chúng ta nữa. Hơn nữa họ không hề xa cách chúng ta. Những ai đã chết trong ân sủng thì khoảng cách giữa họ với chúng ta không xa hơn khoảng cách giữa Thiên Chúa với chúng ta. Mà Thiên Chúa thì rất gần với chúng ta.





## CHÚA NHẬT KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT



Thật là sai lầm khi tưởng rằng tin là chuyện dễ dàng đối với những kẻ may mắn được thấy Chúa Giêsu hơn là đối với chúng ta ngày nay. Tin Mừng đã cho thấy có nhiều người đã được thấy Chúa Giêsu nhưng họ vẫn không tin. Vậy “thấy” không nhất thiết sẽ dẫn tới “tin”. Muốn tin thì phải có một quyết định.

Thực thế, các sách Tin Mừng đã kể rằng ngay cả các tông đồ mà cũng gặp khó khăn trong việc tin. Tôma không phải là người duy nhất đã hồ nghi về việc Chúa Giêsu sống lại, mọi tông đồ khác cũng thế. Tin Mừng Thánh Mác cô kể rằng khi Chúa Giêsu hiện ra với họ vào buổi chiều ngày phục sinh thì Ngài đã “trách họ vì sự không tin và cứng lòng bởi họ đã không tin theo lời của những người đã từng thấy Ngài sau khi Ngài sống lại” (Mc 16, 14).

Chúng ta có thể thông cảm với các tông đồ. Việc Chúa Giêsu bị đóng đinh quả là một gáo nước lạnh tạt thẳng vào mặt họ. Họ đã đầu tư rất nhiều vào Ngài. Họ đã bỏ nghề nghiệp và bỏ hết mọi sự để theo Ngài. Rồi bỗng nhiên Ngài bị giết chết. Thực tế về cái chết của Ngài càng rõ ràng bao nhiêu thì họ càng cảm thấy mất mát bấy nhiêu. Giá trị và ý nghĩa của mọi thứ đều bị đe dọa: tình thân với Ngài, niềm tin vào Ngài, và cả cuộc đời của họ nữa.

Đang lúc đó thì một chuyện không thể tin được xảy ra: đột nhiên họ nhìn thấy Ngài đang đứng ở giữa họ. Việc đầu tiên Ngài làm là chỉ cho họ thấy các vết thương của Ngài. Tại sao Ngài làm thế? Thứ nhất là vì những vết thương ấy giúp họ nhận dạng được Ngài, xác định Ngài vẫn là người trước đó đã bị đóng đinh. Thứ hai là những vết thương ấy là bằng chứng rằng Ngài yêu thương họ, một tình yêu chứng tỏ bằng hành động. Kể đó Chúa Giêsu mời họ hãy xem và hãy sờ vào những vết thương ấy.

Thái độ của Tôma rất đáng làm gương cho chúng ta. Đó là một thái độ thẳng thắn vì không dấu diếm nỗi hồ nghi của mình. Hồ nghi thường là dấu chỉ của sự yếu kém. Khi chúng ta hồ nghi ai thì đồng thời chúng ta cảm thấy như mình có lỗi với người ấy. Tuy nhiên hồ nghi cũng có thể là một bước khởi đầu tốt, dẫn tới một sự hiểu rõ hơn và sâu hơn. Đây là trường hợp của Tôma: nhờ hồ nghi

nên sau đó Tôma đã đạt tới một lời tuyên xưng đức tin cao nhất trong sách Tin Mừng “Lạy Chúa, lạy Thiên Chúa của con”.

Ở thế gian này, chẳng có gì là tuyệt đối chắc chắn về những sự thiêng liêng, vì nếu có thì đâu cần tới đức tin nữa. Những sự tuyệt đối chắc chắn có thể dẫn tới thái độ ngạo mạn, bất khoan dung và ngu xuẩn. “Người có đức tin mà không bao giờ cảm thấy hồ nghi thì thực ra không phải là người có đức tin” (Thomas Merton).

Mỗi cộng đoàn đều cần có một con người như Tôma, tức là con người dám đặt ra những câu hỏi mà không ai khác dám đặt ra. Người như thế là người đáng tin, người như thế còn giúp những khác trở thành những kẻ đáng tin, bởi vì người như thế giúp cho những người đang tin nhận ra đức tin của họ còn yếu kém lắm, và đồng thời cũng làm cho những kẻ hồ nghi cảm nhận được nỗi ray rứt khi không có niềm tin.

Sau khi vượt qua cơn khủng hoảng đức tin, Tôma đã mạnh dạn làm chứng cho Chúa Giêsu và trở thành một trong những vị thừa sai vĩ đại nhất của Giáo Hội sơ khai. Theo thánh truyền, ngài đã mang Tin Mừng đến các xứ Ba Tư, Syria và Ấn Độ, nơi ngài chịu tử đạo. Tôma là vị tông đồ đầu tiên chết vì đức tin.

Chúa Giêsu mời chúng ta đến gần Ngài trong đức tin và chạm vào các vết thương của Ngài. Mặc dù chúng ta không thể chạm tới Ngài một cách thể lý, nhưng chúng ta có thể đến gần Ngài một cách thiêng liêng. Chúa Giêsu cũng mời chúng ta làm chứng cho Ngài trước mặt những người khác. Nhiệm vụ của chúng ta là làm cho Chúa Giêsu trở thành hữu hình trong thế giới hôm nay. Đó cũng là nhiệm vụ của các tông đồ ngày xưa. Ngày xưa khi các tông đồ đã nhìn thấy Chúa rồi thì các ông cảm thấy được thúc đẩy phải làm cho nhiều người khác cũng biết và tin vào Ngài.

Thế giới hôm nay đầy dẫy những hoài nghi và những người không tin. Cách duy nhất khiến họ tin là làm sao cho họ “thấy” được Ngài, “chạm” được Ngài nơi những môn đệ của Ngài. Thế nhưng, nếu các môn đệ của Chúa Giêsu không có những vết thương để chỉ cho người ta thấy và cho người ta chạm vào thì làm sao mà người ta tin được!

Ước gì chúng ta được ở trong số những người được Chúa Giêsu công khai chúc phúc “Phúc cho những ai tuy không thấy mà vẫn tin”.

## HỌC HỎI LINH ĐẠO

### Bài 111

# TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng

### Dẫn vào

Theo tiến trình phát triển cách tự nhiên, trong công cuộc canh tân và nâng cấp Ngành Mục vụ của Học viện Công giáo Việt Nam (HVCGVN) thời gian gần đây,<sup>1</sup> chương trình "Mục vụ Xã hội" cũng đã nỗ lực cập nhật hóa nội dung chương trình "Mục vụ Ngành nghề" theo hướng dẫn chung của Ngành Mục vụ.

Theo đó, không kể hai giảng khóa chung cho các ngành (Nhân học Ki-tô giáo và Thần học về Giáo hội), các giảng khóa đều có thể được thiết kế với phần nội dung chính yếu từ *Học thuyết xã hội của Giáo hội Công giáo*.<sup>2</sup> Chẳng hạn như: (1) "Kế hoạch yêu thương của Thiên Chúa đối với nhân loại", "Sứ mạng của Giáo hội và Học thuyết xã hội"; (2) "Con người và nhân quyền", "Các nguyên tắc của Học thuyết xã hội Công giáo"; (3) "Gia đình, tế bào sống động của xã hội", "Lao động của con người"; (4) "Đời sống kinh tế", "Cộng đồng chính trị"; (5) "Cộng đồng quốc tế", "Bảo vệ môi trường", "Cổ vũ hòa bình"; (6) "Học thuyết xã hội và hoạt động của Giáo hội".

Thêm vào đó, với ý thức đặc biệt về thời đại của lòng Chúa xót thương, chương trình luôn luôn có sẵn một số bài suy niệm sâu sắc, các kế hoạch mục vụ thiết yếu theo chủ đề, được cung cấp để các

---

<sup>1</sup> Năm học 2024-2025, Ngành Mục vụ HVCGVN mở các chương trình: (1) Đào tạo người đào tạo Đời sống Tân hiến; (2) Khoa học Giáo dục ứng dụng trong việc đồng hành ơn gọi; (3) Tư vấn Mục vụ và Giáo luật về Hôn nhân, Gia đình; (4) Mục vụ Ngành nghề; (5) Mục vụ Giáo lý; (6) Đào tạo người Điều hành mục vụ giới trẻ; (7) Mục vụ Truyền giáo; (8) Thánh nhạc; (9) Thần học và Mục vụ Truyền thông; (10) Chương trình Đào tạo Mục vụ cho các ứng sinh giáo sĩ (x. HVCGVN, Cẩm nang 2024-2025, 52).

<sup>2</sup> *Compendium of the Social Doctrine of the Church* (Copy-right 2004 - Libreria Editrice Vaticana) ([https://www.vatican.va/roman\\_curia/pontifical\\_councils/justpeace/documents/rc\\_pc\\_justpeace\\_doc\\_20060526\\_compendio-dott-soc\\_vi.html](https://www.vatican.va/roman_curia/pontifical_councils/justpeace/documents/rc_pc_justpeace_doc_20060526_compendio-dott-soc_vi.html))



học viên tham khảo thêm và góp phần hiện thực hóa lý thuyết theo hoàn cảnh cụ thể các mối tương quan “chung và riêng”. Trong phạm vi bài viết này, đó chính là mối tương quan với Mẹ Ma-ri-a, Mẹ của Con Thiên Chúa làm Người.. Vâng, ngay từ đầu, Mẹ đã được “tình yêu của Chúa giúp chuẩn bị để trở thành Hòm Bia Giao Ước giữa Thiên Chúa và con người”.<sup>3</sup> Và Mẹ hết sức “trân quý lòng thương xót của Thiên Chúa trong trái tim của mình nơi sự hòa hợp hoàn hảo với Chúa Giê-su Con của Mẹ”.<sup>4</sup>

### ***Misericordiae vultus 24,6-7***

Được chọn làm Mẹ của Con Thiên Chúa, Mẹ Ma-ri-a, ngay từ đầu, đã được tình yêu của Chúa giúp chuẩn bị để trở thành Hòm Bia Giao Ước giữa Thiên Chúa và con người. (APV 24,6) Mẹ trân quý lòng thương xót của Thiên Chúa trong trái tim của mình nơi sự hòa hợp hoàn hảo với Chúa Giê-su Con của Mẹ. (APV 24,7)

### **Chút suy tư**

Trong đức tin kiên vững, chắc chắn chúng ta phải khẳng định rằng công trình cứu độ của Đức Ki-tô Giê-su, Con của Mẹ Ma-ri-a, chính là cao điểm duy nhất của mầu nhiệm cứu độ. Người đã chiến thắng tội lỗi; chiến thắng sự chết, là Đấng Cứu Độ muôn loài, thực hiện giao ước giữa Thiên Chúa và con người.<sup>5</sup> Được tiên hưởng ơn cứu độ của Người Con là Đức Ki-tô Giê-su, Mẹ Ma-ri-a cũng đã vinh dự được hiệp công cùng chiến thắng với Đức Ki-tô Giê-su là Con và cũng là Chúa của Mẹ. Mẹ Ma-ri-a đã được chuẩn bị để trở thành Hòm Bia Giao Ước giữa Thiên Chúa và con người. Giữa Đức Ki-tô Giê-su và Mẹ Ma-ri-a có mối tương liên “Tạo Hóa-thụ tạo”, “Đấng Cứu Độ-người được cứu độ”; nhưng rõ ràng giữa Mẹ và Giê-su cũng có mối tương giao “Mẹ-Con”.<sup>6</sup>

Theo đó, “Mẹ trân quý lòng thương xót của Thiên Chúa trong trái tim của mình nơi sự hòa hợp hoàn hảo với Chúa Giê-su Con của

---

<sup>3</sup> APV 24,6.

<sup>4</sup> APV 24,7.

<sup>5</sup> X. Ga 7; 1 Ga 4,9; Ep 5,2; Rm 4,25; 5,19; Cl 2,9-15; Pl 2,8; 1 Cr 15,21; 54-57; Is 52,13-53,12.

<sup>6</sup> X. APV 24,6.

Mẹ".<sup>7</sup> Sự thật này nói lên hoàn cảnh cụ thể một quy luật "chung riêng" các mối tương quan của Chúa Giê-su và Mẹ Ma-ri-a.

Vâng, "Cái chung vẫn cần cái riêng / Ơn trời... thánh hóa...  
thiên liêng phàm trần / Say sưa suy ngẫm triết thần / Vận dụng lý  
trí tiến gần siêu nhiên / Là người mong cái vô biên / Hóa Công bất  
biến tất nhiên trường tồn" / ĐK Mỗi khi thắm nghĩa linh hồn / Là lúc  
hồn xác trú đôn riêng chung / Mỗi khi toan tính quá khung / Là lúc  
vượt ngưỡng riêng chung xác hồn / PK2 Cái riêng vẫn cần cái  
chung / Ơn trời... thánh hóa... một khung xác hồn / Ở đời võ luyện  
văn ôn / Riêng chung quy luật tử tôn nhất là / Tự nhiên... siêu  
việt... thật ra / Hai mặt tất yếu một nhà Hóa Công / ĐK Mỗi khi  
thắm nghĩa linh hồn / Là lúc hồn xác trú đôn riêng chung / Mỗi khi  
toan tính quá khung / Là lúc vượt ngưỡng riêng chung xác hồn".

Sâu xa hơn trong ứng dụng mục vụ, học theo gương sống của  
Thầy Giê-su, của Mẹ Ma-ri-a, Ki-tô hữu khi hướng lòng về cuộc  
sống "thánh nhân", hãy bắt đầu bằng việc "thành nhân", rồi "vĩ  
nhân"... rồi mới có thể trở thành Ki-tô hữu "thánh nhân" đích thực.  
Vâng, "PK1 Người mà tử tế "thành nhân" / Với những thành tựu  
thêm gần vĩ nhân / Sánh như tám lạng nửa cân / Lí trí... ý chí... thời  
nhân thập toàn / ĐK Thánh nhân chẳng hẳn đã 'quan' / Song mà  
liên đới... hợp đoàn... sáng sao / Chúc nhau đời sống thanh cao /  
Chúc nhau hạnh phúc thế nào 'thánh nhân' / Vĩ nhân trước hết  
'thành nhân' / Thánh nhân... hơn thế... vĩ nhân... điều cần / PK2  
Quan trọng còn là nhân bản / Ứng xử tử tế tâm can thật người /  
Gặp khó thánh nhân mỉm cười / Nhân trí... nhân chí... gặp mười hân  
hoan / ĐK / Thánh nhân chẳng hẳn đã 'quan' / Song mà liên đới...  
hợp đoàn... sáng sao / Chúc nhau đời sống thanh cao / Chúc nhau  
hạnh phúc thế nào 'thánh nhân' / Vĩ nhân trước hết 'thành nhân' /  
Thánh nhân... hơn thế... vĩ nhân... điều cần".

Nói tóm lại, để đáp ứng các nhu cầu sinh hoạt mục vụ của Giáo  
hội, các chương trình mục vụ HVCGVN cung cấp cho học viên các  
kỹ năng chuyên môn cũng như không thể thiếu các kiến thức căn  
bản về thần học, mục vụ, văn hóa, xã hội....<sup>8</sup> Mà, trong thời đại của

<sup>7</sup> APV 24,7.

<sup>8</sup> X. HVCGVN, Cẩm nang 2024-2025, 51-2.

lòng Chúa xót thương, không thể không có sự dự phần hiện thực hóa các lý thuyết theo hoàn cảnh cụ thể về các mối tương quan. Trước hết, đó chính là mối tương quan giữa con người với Thiên Chúa Ba Ngôi, với Thầy Giê-su cách riêng, với Mẹ Ma-ri-a và các thánh, giữa các Ki-tô hữu, và đặc biệt là giữa nhân loại với nhau nữa.

### **Gợi ý thảo luận**

1. Bạn biết gì về Ngành Mục vụ của HVCGVN trong thời gian gần đây, cách riêng chương trình Mục vụ Xã hội (Mục vụ Ngành nghề)? Các nội dung sau đây có quan trọng không: (1) "Kế hoạch yêu thương của Thiên Chúa đối với nhân loại", "Sứ mạng của Giáo hội và Học thuyết xã hội"; (2) "Con người và nhân quyền", "Các nguyên tắc của Học thuyết xã hội Công giáo"; (3) "Gia đình, tế bào sống động của xã hội", "Lao động của con người"; (4) "Đời sống kinh tế", "Cộng đồng chính trị"; (5) "Cộng đồng quốc tế", "Bảo vệ môi trường", "Cổ vũ hòa bình"; (6) "Học thuyết xã hội và hoạt động của Giáo hội"?
2. Theo bạn, mối tương quan của Đức Ki-tô Giê-su với Mẹ Ma-ri-a, Mẹ của Con Thiên Chúa làm Người có quan trọng không? Như thế nào? Mẹ đã được "tình yêu của Chúa giúp chuẩn bị để trở thành Hòm Bia Giao Ước giữa Thiên Chúa và con người"<sup>9</sup> nghĩa là làm sao? Thế còn tại sao Mẹ lại hết sức "trân quý lòng thương xót của Thiên Chúa trong trái tim của mình nơi sự hòa hợp hoàn hảo với Chúa Giê-su Con của Mẹ"<sup>10</sup>?
3. Nói rằng giữa Đức Ki-tô Giê-su và Mẹ Ma-ri-a có mối tương liên "Tạo Hóa-thụ tạo", "Đấng Cứu Độ-người được cứu độ"... nghĩa là gì? Đây là những đặc ân của Đức Mẹ Ma-ri-a mà bạn biết? Vui lòng kể ra nhé.

11-3-2025, GTHH

---

<sup>9</sup> APV 24,6.

<sup>10</sup> APV 24,7.



## **TIN TỨC – SINH HOẠT**

### **TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN**

#### **THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 04/2025 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT**

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

#### **TỔNG GIÁO PHẬN:**

**NHÀ THỜ HUYỆN SỸ**, Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 04/04/2025; Chủ Tế: LM Ernest Nguyễn Văn Hưởng, Chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 11/04/2025; Chủ Tế: LM Giuse Đặng Chí Lĩnh, Trung Tâm Mục Vụ TGP Sài Gòn.
- Ngày 18/04/2025; Thứ Sáu Tuần Thánh, không có Thánh Lễ.
- Ngày 25/04/2025; Chủ Tế: LM Phêrô Mai Quốc Anh, SSS, Giáo xứ Khiết Tâm.

#### **CÁC GIÁO HẠT:**

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà thờ Khiết Tâm (28 Long Hưng, P. 7 Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 01/04/2025 (thứ ba ĐT). **Chủ tế: LM Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, Chánh xứ Gx. Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.
- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà thờ Bắc Dũng (748/2 Thống Nhất, P. 15, quận Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 01/04/2025 (thứ ba ĐT). **Chủ Tế: LM Giuse Vũ Quang Trường**, Chánh xứ Gx. Bắc Dũng
- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú) lúc 15g00, ngày 01/04/2025 (thứ Ba ĐT), **Chủ Tế: LM Đaminh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Sơn Nhì.
- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Phaolô 3 (262/14 Lê Văn Sỹ, P. 14, Q. 3) lúc 17g30, ngày 03/04/2025 (thứ năm ĐT). **Chủ**

**Tế: LM Michael Phạm Trường Trinh**, Chánh xứ Gx. Phaolô 3, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT GIA ĐỊNH: Nhà thờ Đức Mẹ Vô Nhiễm** (4B Hoàng Hoa Thám, P. 7, Q. Bình Thạnh) lúc 17g30, ngày 25/04/2025. **Chủ Tế: LM Giuse.M Ngô Văn Ty**, Chánh xứ Gx. Đức Mẹ Vô Nhiễm.
- **HẠT SÀI GÒN – CHỢ QUÁN: Nhà thờ Chợ Quán** (120 Trần Bình Trọng, P. 2, Q. 5), lúc 15g00, ngày 30/04/2025. **Chủ Tế: LM Gabriel Trịnh Công Chánh**, Chánh xứ Gx. Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt Sài Gòn – Chợ Quán.

Trước Thánh Lễ, có giờ Tôn Kính Lòng Chúa Thương Xót và cầu nguyện theo các ý người xin.

## **DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 02/2025**

### **DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:**

#### **HẠT XÓM MỚI:**

1. Lh. Giuse Nguyễn Văn Báu, Giáo xứ Bắc Dũng.
2. Lh. Phêrô Hoàng Cơ Minh, Giáo xứ Nữ Vương Hòa Bình.
3. Catarina Trần Thị Hạnh, Giáo xứ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp.

#### **HẠT HỌC MÔN:**

1. Đaminh Maria Hoàng Quang Huy & Anna Đỗ Thị Kim Trinh, Giáo xứ Bùi Môn.

### **AN NHÂN ĐÓNG GÓP CHUỖI MÂN CÔI, CỖ VỖ VIỆC SÙNG KÍNH LCTX:**

1. CĐ LCTX hạt Xóm Mới: 3.000.000đ + 4.155 Chuỗi MC (10 hạt và 50 hạt).
2. CĐ LCTX hạt Chí Hòa: 7.000.000đ + 1.160 Chuỗi MC (10 hạt và 50 hạt).
3. CĐ LCTX Hạt Gia Định: 8.000.000đ
4. Xứ Đoàn Bắc Hà, hạt Phú Thọ: 5.000.000đ.
5. CĐ LCTX Hạt Học Môn: 2.000.000đ + 550 Chuỗi MC (10 hạt và 50 hạt).



6. CĐ LCTX Hạt Thủ Đức: 2.000.000đ + 1.100 Chuối MC (50 hạt và 10 hạt).
7. CĐ LCTX Hạt Gò Vấp: 2.000.000đ + 330 Chuối MC (10 hạt và 50 hạt).
8. Xứ Đoàn Bình Thuận, hạt Tân Sơn Nhì: 400 Chuối MC (10 hạt và 50 hạt).
9. Bà Maria Quan Thị Bích, Tv BCH GP: 2.000.000đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ. Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Ân nhân.



## **TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (07/03/2025)** (Xin xem hình nơi trang bìa)

### **I-Lời giới thiệu:**

Lúc 13g30 thứ sáu 07.03.2025, các loại xe lớn bé khắp giáo phận đã từ từ tiến vào Trung Tâm Hành Hương Lòng Thương Xót Chúa tại giáo xứ Suối Cát, Hạt Gia Ray.

Theo chương trình, cha Giuse Trưởng ban hiệp hội Lòng Chúa Thương Xót Giáo Phận sắp xếp chủ đề tháng 03.2025: **Mùa Chay Thánh - Tháng Kính Thánh Giuse**. Cầu cho **những gia đình đang gặp khủng hoảng**, sẽ được chữa lành bằng tha thứ và tái khám phá sự phong phú của người bạn đời trong chính những khác biệt. Tháng 03.2025 Hiệp hội LCTX Hạt Hồ Nai, và BDH LCTX Giáo Phận cùng tổ chức.

### **II-Nội dung sinh hoạt:**

#### **1-Sống tinh thần Mùa chay.**

Theo truyền thống từ xa xưa, người tín hữu được mời gọi sống mùa Chay với 3 việc: cầu nguyện, ăn chay và làm việc bác ái. Cùng nhau tiến về Trung Tâm hành hương LCTX, cùng chung tâm tình tạ ơn, cùng bày tỏ niềm tin thác trước những khủng hoảng gia đình, hãy cùng nhau sống niềm hy vọng.

Cùng đồng hành với các tín hữu trong hành trình Mùa Chay Thánh 2025, Đức Thánh Cha đã cho công bố Sứ điệp có tựa đề "*Chúng ta hãy cùng nhau bước đi trong hy vọng*". Ý nghĩa của việc cùng nhau bước đi trong hy vọng và khám phá lời kêu gọi hoán cải mà lòng thương xót của Thiên Chúa dành cho tất cả chúng ta, với tư cách là cá nhân và cộng đoàn".

Về bên Trung Tâm LCTX lúc này, có sự hiện diện của Đức Cha phụ tá Đaminh, cha Đặc trách LTX giáo phận và quý cha, quý tu sĩ nam nữ, người trẻ, người trung niên, người già, người đau bệnh, làm thành một cộng đoàn hành hương trong hy vọng. "*Ở đâu có hai ba người họp lại cầu nguyện, Thầy sẽ ở giữa*". (Mt 18, 20).

Với niềm tin thác vào lòng Chúa xót thương, đức tin và đức ái, mỗi người tín hữu sẽ phát triển, trở sinh bông hạt. Thánh Phaolô cho rằng cuộc sống có vui buồn xen lẫn, tình yêu chịu thử thách khi khó khăn chồng chất và đau khổ dường như làm cho hy vọng tan biến. Dầu vậy, ngài vẫn viết: "Chúng ta tự hào trong nỗi gian khổ, vì biết rằng: gian khổ sinh ra kiên trì; kiên trì sinh ra nghị lực; nghị lực sinh ra hy vọng" (SnC số 4).

## **2-Sống niềm tin theo thánh ý Chúa.**

Đức Cha phụ tá Đaminh mời gọi cộng đoàn phụng vụ cùng khám phá đau khổ thập giá, niềm vui hạnh phúc, qua gương mẫu đức tin nơi: Thánh Vương Đavít, Tổ phụ Abraham, Thánh Cả Giuse.

Sau khi đã ổn định đất nước, vua David có ý định xây nhà cho Đức Chúa; qua Nathan, Đức Chúa cho biết, không phải David sẽ xây nhà cho Ta; nhưng chính Ta sẽ xây nhà cho ông. Nghĩa là từ dòng dõi Đavít, Đức Chúa sẽ cho xuất hiện Đấng Thiên Sai quyền năng cai trị và tồn tại đến muôn đời (2Sam 7, 4-16).

Thánh Phaolô nói, không phải nhờ lề luật mới có lời hứa cho Abraham, mà nhờ sự công chính của đức tin (Rm 4, 13). "Nhờ tin mà người ta được thừa hưởng lời Thiên Chúa hứa; nghĩa là không phải chỉ cho những ai giữ Lề Luật, mà còn cho những ai có lòng tin như Abraham".

Thánh Giuse được gọi là công chính, tuy không nói lời nào cho hậu thế. Tấm gương sống động mà ai cũng dễ dàng nhận thấy: ngài luôn lắng nghe và mau mắn thi hành Lời Chúa, dù thánh ý

Chúa luôn khởi đầu từ giấc mơ. Ngài hoàn toàn tin tưởng, khiêm tốn thi hành điều Chúa truyền, vì tình yêu, ngài đủ cảm nhận: trí khôn con người không tài nào hiểu nổi sự quan phòng của Thiên Chúa.

### **3-Sống mẫu nhiệm hiệp thông.**

Xã hội quan niệm trưởng thành không phải là vấp ngã rồi đứng lên, không phải là bước chân ra thế giới rộng lớn, đúng hơn là phải nhớ đường trở về cõi lòng mình. Cùng hành hương về Trung Tâm LCTX, cùng hiệp thông bàn tiệc Lời Chúa và Thánh Thể, là chúng ta đang cùng nhau bày tỏ niềm tin vào Đấng đã đến, đang đến, sẽ đến!

Sống mẫu nhiệm hiệp thông là sống kết hiệp mật thiết với Thiên Chúa và anh chị em mình, trong yêu thương, phục vụ, chia sẻ, dựa trên nền tảng đức tin và ân sủng trong Đức Kitô. Hiện diện và cử hành phụng vụ lúc này, chúng ta được liên đới hiệp thông trước là Đức Kitô, Đấng là Thầy, là Thiên Chúa cứu độ. Sau là nhờ hai bàn tiệc: Lời Chúa và Thánh Thể, dưỡng nuôi, bổ sức, lan tỏa hương thơm nhân đức, đụng chạm đến các gia đình đau khổ, các bệnh nhân đau đớn về thể xác tinh thần.

Thánh Phaolô nói: tôi có thể làm được mọi sự nhờ Đấng ban sức mạnh cho tôi (Pl 4, 13). Niềm tin là chìa khoá mở ra cánh cửa bình an, hạnh phúc. Nghèo mà có tình, hơn giàu mà không được ai yêu. Đau ốm bệnh tật mà có Chúa bên cạnh nâng đỡ, ủi an, còn hơn khoẻ mạnh tài giỏi mà cô đơn, thiếu niềm vui tinh thần. Trải qua kinh nghiệm nơi các bệnh nhân, Mẹ Têrêsa quả quyết: không phải ai cũng làm được những điều vĩ đại, song tất cả mọi người đều có thể làm được những việc nhỏ bé với một trái tim vĩ đại.

### **III-Lời nhắn gửi yêu thương:**

Đến Trung Tâm LCTX bằng một niềm tin, hành hương Năm Thánh với tinh thần "**hy vọng không làm chúng ta thất vọng**". Cùng Thánh Vương Đavít, Tổ phụ Abraham, Thánh Cả Giuse, hãy theo gương các ngài: đừng cầu xin một cuộc sống dễ dàng, nhưng hãy xin cho mình có đủ sức mạnh để thắng vượt bản thân. Đức Cha Đaminh rất chân thành khi chia sẻ: tôi rất muốn thăm hỏi đặt tay chúc lành trên từng bệnh nhân, từng khách hành hương, nhưng



thời gian không cho phép. Chúa ghi nhận tình yêu và niềm tin của chúng ta, Chúa sẽ làm những điều kỳ diệu giúp tâm hồn mỗi người được bình an và trở nên công chính.

Giáo hội không nói “tôi chúc lành, tôi ban bình an cho ông bà ...”, nhưng Giáo hội nói: xin Thiên Chúa toàn năng là Cha và Con và Thánh Thần, ban phúc lành cho anh chị em. Chúa đang làm phép lạ, Chúa đang biến đổi tâm hồn, Chúa sẽ chữa lành vết thương thể xác tinh thần cho chúng ta. Xin Mẹ Maria, Thánh Cả Giuse, tiếp tục đồng hành và chuyển cầu cho chúng ta sống tinh thần mùa chay thánh, sống ý nghĩa tích cực với niềm vui năm thánh, hôm nay và mai sau.

Bài viết: **Lm Giuse Dương Đức Hưng**, CX Xuân Trà, Đt HHLCTX hạt Hồ Nai

Hình ảnh: **Ban Truyền Thông Gx Suối Cát**

## **II- Chương trình Thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót**

**Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 04/04/2025**

**Giáo hạt Phương Lâm**

Chủ đề: *Sống tinh thần Mùa Chay. Cầu cho mọi người, nhất là những người trẻ, biết đón nhận Bí tích Hòa Giải và việc sử dụng những kỹ thuật mới luôn kính trọng phẩm giá con người và giúp mọi người đương đầu với những khủng hoảng của thời đại (Ý cầu nguyện của ĐTC tháng 04/2025).*

Chương trình tổng quát (chiều):

14g00' - 14g30': Đón tiếp

14g30' – 15g30': Giờ Thương Xót Vô Biên (Lần chuỗi Thương Xót và Đàng Thánh Giá)

15g30' – 16g00': Giải lao

16g00' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

- Kết thúc.

Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

**Lm Giuse Trần Phú Sơn**

**CÁC BÀI THƯỜNG HUẤN**  
**DÀNH CHO CÁC ĐOÀN THỂ TÔNG ĐỒ GIÁO DÂN**  
**NGÀY 13-14/3/2025**  
**TẠI BÃI DẦU**

**Đề tài 1**

**"HỘI ĐOÀN TÔNG ĐỒ GIÁO DÂN**  
**THI HÀNH SỨ VỤ TRONG HY VỌNG**

**Lm Anton Hà Văn Minh**

**1- Như thế nào được gọi là các hội đoàn tông đồ giáo dân**

Các hội đoàn tông đồ giáo dân được hình thành nhằm diễn tả căn tính của Giáo hội, đó chính là sự hiệp thông Giáo hội, một sự hiệp thông "vốn đã có và hoạt động trong hành động của từng cá nhân, lại được diễn tả một cách đặc biệt qua hành động tập thể của giáo dân, tức là một hành động liên đới được thực hiện trong sự tham gia có trách nhiệm vào đời sống và sứ vụ của Giáo Hội" (CL số 29).  
Càng ngày các đoàn thể tông đồ giáo dân dưới những những hình thức nhóm hội khác nhau: hiệp hội, nhóm, cộng đoàn, phong trào với các tên gọi khác nhau xuất hiện ngày càng nhiều, và "gười ta có thể nói tới một mùa Xuân của các hiệp hội giáo dân. Thật vậy, bên cạnh những nhóm hội truyền thống, và đôi khi bắt nguồn từ những nhóm hội đó, đã nảy sinh những phong trào và nhóm hội mới, có diện mạo và mục đích chuyên biệt: sự phong phú và đa dạng của nguồn ơn Chúa Thánh Thần nơi Giáo Hội lớn lao thế nào thì khả năng sáng kiến và lòng quảng đại của giáo dân cũng lớn như thế" (CL 29).

Sự đa dạng của các hội đoàn không phải là một điều xấu, nhưng có một điều chắc chắn là cần phải duy trì mối quan tâm về tính hợp nhất giữa sự đa dạng, tránh sự ganh đua, căng thẳng và xu hướng nắm độc quyền tông đồ hoặc địa vị ưu thế mà chính Tin Mừng đã loại bỏ. Tinh thần tham gia và hiệp thông phải luôn được thúc đẩy giữa các hội đoàn khác nhau để thực sự góp phần vào việc truyền rao sứ điệp Tin Mừng. Để nhận ra các hội đoàn thực sự là đoàn thể tông đồ giáo dân, thánh giáo hoàng đã đưa ra các tiêu chuẩn giúp



chúng ta có thể nhận ra bản chất Giáo hội, nghĩa là đặc tính Công giáo thực sự của các hội đoàn khác nhau, là:

a) vị trí ưu tiên dành sự thánh thiện và sự hoàn trọn trong đức ái như là mục tiêu của ơn gọi Kitô hữu;

b) trách nhiệm tuyên xưng đức tin Công giáo trong sự hiệp thông với Huấn quyền của Giáo hội;

c) tham gia vào các mục đích tông đồ của Giáo hội với việc cam kết hiện diện và hoạt động trong xã hội nhân loại;

d) chứng tá cho sự hiệp thông cụ thể với Đức Giáo hoàng và Giám mục của mình (x. CL 30).

## **2- Mục đích của sự hình thành của các đoàn thể tông đồ**

Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolo II trong tông huấn *Christifideles Laici* (CL) trong số 30 đã cho biết mục đích của của các đoàn thể tông đồ.

Những nhóm hội giáo dân thường *rất khác nhau* về nhiều phương diện, chẳng hạn như hình thức bên ngoài, đường lối và cách thức huấn luyện, phạm vi hoạt động. Tuy nhiên có thể thấy trong các nhóm hội đó những đường nét của một *sự hội tụ* rộng lớn và *sâu xa* trong mục đích đã gợi hứng cho chúng: đó là tham gia có trách nhiệm vào sứ vụ của Giáo Hội, sứ vụ Tin Mừng Đức Kitô như nguồn hy vọng cho mọi người và như nguồn mạch canh tân cho xã hội.

- *Tiêu chuẩn trước tiên là ơn gọi nên thánh của mọi người kitô-hữu*, Theo nghĩa này, mọi hiệp hội giáo dân đều được mời gọi ngày càng trở nên phương tiện thánh hóa trong Giáo Hội, một phương tiện cổ võ và khuyến khích "sự phối hợp chặt chẽ giữa đời sống thực tế của hội viên và đức tin của họ".

- *Dẫn thân tuyên xưng đức tin công giáo*. Mọi hiệp hội giáo dân đều phải là môi trường loan báo và trình bày đức tin, cũng là nơi để giáo dục đức tin đó trong nội dung toàn vẹn của nó.

- *Bằng sự xác tín của mình, làm chứng về sự hiệp thông vững chắc và mãnh liệt*, với đức Giáo hoàng với đức Giám mục và trong "sự tôn trọng lẫn nhau giữa các tổ chức tông đồ trong Giáo Hội".

- *Dẫn thân hiện diện trong xã hội nhân loại* để phục vụ cho phẩm giá toàn vẹn của con người, phù hợp với học thuyết xã hội của Giáo Hội.

### 3- Thi hành sứ vụ mang niềm hy vọng

Như thế mỗi đoàn thể tông đồ cho dù có những linh đạo riêng biệt nhưng vẫn có chung một sứ vụ, đó là dự phần vào sứ vụ của Giáo hội, được sai đi để loan báo Tin Mừng. Công việc loan báo được khởi nguồn từ niềm hy vọng của đức tin, bởi "Khi bước theo Chúa Kitô, các Kitô hữu được mời gọi loan báo Tin Mừng bằng cách chia sẻ những hoàn cảnh sống cụ thể của những người mà họ gặp gỡ, qua đó trở thành những người mang và kiến tạo niềm hy vọng" (Sứ điệp cho Ngày Thế giới Truyền giáo 2025). "Có thể nói, qua bí tích rửa tội mỗi người Ki-tô hữu để mang trong mình niềm hy vọng để rồi nói như thánh Phaolô, mỗi người chúng ta được "tràn đầy niềm hy vọng" (x. Rm 15, 13). để làm chứng một cách khả tín và hấp dẫn về đức tin và tình yêu trong lòng chúng ta; nhờ đó chúng ta vui tươi trong đức tin, nhiệt thành trong đức mến; sao cho mỗi người có thể trao đi dù chỉ là một nụ cười, một cử chỉ thân tình, một cái nhìn huynh đệ, một sự lắng nghe chân thành, một sự phục vụ vô vị lợi, vì biết rằng, trong Thần Khí của Chúa Giêsu, điều này có thể trở thành hạt giống trở sinh hy vọng nơi những ai đón nhận (số 18).

Niềm hy vọng đó đặt nền tảng vào lời tuyên xưng này: "Tôi tin *sự sống đời đời*" Thật vậy, đó là "nhân đức đối thần mà qua đó chúng ta mong muốn đạt được hạnh phúc [...] là sự sống vĩnh cửu" (spes non confundit số 19). Công đồng Vaticanô II quả quyết: "Nếu thiếu nền tảng là Thiên Chúa và thiếu niềm hy vọng vào đời sống vĩnh cửu thì phẩm giá con người sẽ bị tổn thương trầm trọng như thường thấy ngày nay, và những bí ẩn về sự sống, sự chết, về tội lỗi và đau khổ sẽ không có lời giải đáp, như thế, con người sẽ thường rơi vào tuyệt vọng (GS số 21).

Vì vậy nội dung của hội đoàn tông đồ trong sứ vụ loan báo chính là thông truyền đến cho mọi người niềm hy vọng này, với một niềm xác tín rằng "niềm hy vọng Kitô giáo không lừa dối cũng không làm thất vọng, bởi "không có gì và không ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa (Spes non confundit số 3). Niềm hy vọng được tỏa sáng ngay chính trong công việc tông đồ ngay cả khi đối diện với nhiều gian nan và đau khổ, bị hiểu lầm và bách hại (x. 2 Cr 6,3-10). Và nói như đức Thánh cha Phanxicô: "Trong những hoàn cảnh này, ta nhìn thấy ánh sáng trong bóng tối. Ta

khám phá được sức mạnh từ thập giá và sự phục sinh của Chúa Kitô đã nâng đỡ việc truyền giáo như thế nào” (Spes non confundit số 4). Quả thật, chính khi vượt thắng được những trở ngại trong công việc tông đồ, chúng ta trở thành dấu chỉ của niềm hy vọng.

Vâng chúng ta được mời gọi trở nên những dấu chỉ hy vọng hữu hình khi chúng ta dẫn thân phục vụ, quan tâm đến những anh chị em đang sống trong những hoàn cảnh khốn cùng (số 10); cho các *bệnh nhân*, ở nhà hay ở bệnh viện. Phải xoa dịu những đau khổ của họ bằng cách thăm nom trong tình yêu thương và sự gần gũi. Những nghĩa cử của lòng thương xót cũng là những nghĩa cử của niềm hy vọng sẽ khơi lên tâm tình biết ơn trong lòng. Và cũng phải biết ơn tất cả những nhân viên y tế, trong những điều kiện thường là vất vả, họ vẫn quan tâm chăm sóc các bệnh nhân và những người dễ bị tổn thương nhất (số 11); cùng nhau chung tay bảo vệ quyền lợi của những người yếu thế nhất, mang lại cho họ một ánh sáng hy vọng về một cuộc sống tốt đẹp hơn, họ không phải thất vọng, cho những *người cao tuổi*, là những người thường trải qua nỗi cô đơn và cảm giác bị bỏ rơi (số 14). Đức thánh cha Phanxicô đã chỉ dẫn: như người môn đệ của Chúa Kitô, khi chúng ta “quan tâm đến những người nghèo khổ và yếu đuối nhất, những người bệnh tật, người già và những người bị loại trừ khỏi xã hội chạy theo chủ nghĩa vật chất và tiêu thụ, thì hãy thực hiện những điều này theo “phong cách của Thiên Chúa”, tức là với sự gần gũi, lòng trắc ẩn và sự dịu dàng, đồng thời nuôi dưỡng một mối quan hệ cá nhân với anh chị em mình trong hoàn cảnh cụ thể của họ (sứ điệp truyền giáo 2025).

#### **4. Phương thế để thực thi sứ mệnh trong niềm hy vọng**

- *Cầu nguyện*: Đức Phanxicô đã minh định: “Những nhà truyền giáo của hy vọng là những con người cầu nguyện, chúng ta đừng quên rằng cầu nguyện là hoạt động truyền giáo tiên quyết và đồng thời cũng là “sức mạnh đầu tiên của niềm hy vọng” đặc biệt là cầu nguyện dựa trên Lời Chúa, và nhất là các Thánh Vịnh. Khi cầu nguyện, chúng ta giữ cho ngọn lửa hy vọng mà Thiên Chúa đã thắp sáng trong ta luôn rực cháy, để nó có thể trở thành một ngọn lửa lớn, soi sáng và sưởi ấm những người xung quanh, ngay cả qua những hành động và cử chỉ cụ thể mà chính việc cầu nguyện đã truyền cảm hứng cho chúng ta”.



- *Thể hiện tính hiệp hành Giáo Hội.* Công cuộc loan báo Tin Mừng luôn là một hành trình mang tính cộng đoàn, cũng như bản chất của niềm hy vọng Kitô giáo. Quả thật “ơn cứu chuộc” xuất hiện như sự phục hồi tình hiệp nhất, trong đó chúng ta lại cùng đến với nhau trong sự hiệp thông được bắt đầu hình thành nơi cộng đoàn các tín hữu. Sự sống thật mà chúng ta hằng vươn tới được liên kết với một sự hiệp thông sống động với một “dân tộc”, và với mỗi cá nhân, sự sống ấy chỉ có thể đạt được trong cái “chúng tôi” này. Điều này giả định rằng chúng ta phải thoát ra được tù ngục là “cái tôi” của mình, vì chỉ trong sự cởi mở của chủ thể vũ trụ này, chúng ta mới có thể hướng nhìn đến nguồn mạch của niềm vui, đến chính tình yêu – nghĩa là đến Thiên Chúa (spe salvi số 14). Vì thế, mọi hoạt động tông đồ của các đoàn thể thuộc về Giáo hội cần phải được thực hiện trong tình hiệp thông huynh đệ trong chính đoàn thể của mình, cũng như với các đoàn thể tông đồ khác.

Đức Thánh cha Phanxicô nhấn mạnh: “Giáo xứ là một cộng đoàn của các cộng đoàn, một thánh điện để những người khát nước đến uống dọc đường, và một trung tâm thường xuyên vươn ra truyền giáo”<sup>11</sup>, vì thế các cộng đoàn tông đồ cần luôn nỗ lực canh tân để làm cho cộng đoàn của mình trở thành những môi trường sống hiệp thông và tham dự, và làm cho cộng đoàn tông đồ thực sự trở nên niềm hy vọng cho tất cả mọi người, niềm hy vọng mà mỗi cộng đoàn tông đồ trình bày không gì hơn chính là tình yêu của Thiên Chúa, “Chỉ tình yêu Ngài mới ban cho chúng ta khả năng nhẫn nại chịu đựng ngày qua ngày, mà không ngừng được khích lệ bởi hy vọng, trong một thế giới mà tự chính bản chất là không hoàn thiện. Tình yêu của Ngài cũng đồng thời là một bảo đảm cho chúng ta về sự hiện hữu của điều mà chúng ta chỉ có thể cảm nhận mơ hồ nhưng dù thế, trong thăm sâu tâm hồn, chúng ta vẫn trông đợi: đó là một cuộc sống ‘thực sự’”<sup>12</sup>. Do đó các cộng đoàn tông đồ phải loại bỏ tư tưởng coi đoàn thể của mình là ưu việt, và thiếu sự tôn trọng và cộng tác với các đoàn thể khác trong công việc phúc âm hóa môi trường xã hội hôm nay.

<sup>11</sup> Nt

<sup>12</sup> Đức Bê-nê-đíc-tô XVI, Thông điệp Spe Salvi, số 31.



## Kết

Đức Giáo hoàng Phanxicô đã nói. “Mọi người đều hy vọng. Niềm hy vọng nơi tâm hồn mỗi người như nỗi khao khát và chờ đợi những điều tốt đẹp sẽ đến, dù chúng ta không biết ngày mai sẽ ra sao. Dù vậy, tính bất bênh của tương lai gây ra những cảm xúc đôi khi trái ngược: từ tin tưởng đến lo sợ, từ thanh thản đến chán nản, từ xác tín đến nghi ngờ. Chúng ta thường gặp những người chán nản, họ nhìn về tương lai với thái độ hoài nghi và bi quan, như thể chẳng điều gì có thể mang lại hạnh phúc cho họ<sup>13</sup> vì thế sứ vụ của hội đoàn tông đồ chính là làm cho niềm hy vọng được hiện thực bằng chính đời sống chứng nhân theo đúng linh đạo của mỗi đoàn thể tông đồ. Để có thể chu tất sứ vụ đúng theo tinh thần của Giáo hội và của năm thánh 2025: “người hành hương hy vọng” mỗi thành viên của các đoàn hội cần phải được huấn luyện, và nhất là cần học hỏi về sứ vụ của người giáo dân được ủy thác qua bí tích Rửa tội. Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolo II đã yêu cầu: *các nhóm, các hiệp hội và các phong trào* cũng có chỗ đứng trong việc huấn luyện giáo dân. Thực vậy, mỗi tập thể trên, với những phương pháp riêng của mình, đều có khả năng cống hiến một sự huấn luyện ăn sâu vào chính kinh nghiệm của đời sống tông đồ; các tập thể này cũng có dịp để bổ túc, cụ thể hóa và định rõ tính chất việc huấn luyện mà các phần tử của mình đã nhận được từ các thầy khác hay các cộng đồng khác.<sup>14</sup>

### **Câu hỏi gợi ý thảo luận**

1. Hội đoàn tông đồ giáo dân thực thi sứ mạng như thế nào trong hoàn cảnh hôm nay để có thể là dấu chỉ của niềm hy vọng?
2. Đây là niềm hy vọng mà mỗi đoàn thể tông đồ giáo dân cần phải lan tỏa trong môi trường của mình?

---

<sup>13</sup> Đức Phanxicô, tự sắc spes non confundit, số 1

<sup>14</sup> Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolo II, Tông huấn Christifideles laici, số 62



## Bài 2

# “NIỀM HY VỌNG KHÔNG LÀM CHÚNG TA THẤT VỌNG”

### (Rm 5, 5)

Lm Giuse Maria Lê Quốc Thăng

Trong buổi cử hành Phụng vụ Kinh Chiều II lễ Chúa Thăng Thiên ngày thứ Năm 09/05/2024, Đức Thánh Cha Phanxicô đã ban hành Sắc chỉ công bố Năm Thánh 2025 với tựa đề “Spes non confundit - Hy vọng không làm thất vọng” (Rm 5, 5). Với 25 số, Sắc chỉ đưa ra các lời kêu gọi, các đề xuất, và những ước mơ của Đức Thánh Cha cho Năm Thánh 2025

Niềm hy vọng là thông điệp trọng tâm của Năm Thánh sắp tới mà theo truyền thống cổ xưa, Đức Giáo Hoàng công bố 25 năm một lần. Trong tâm hồn mỗi người, niềm hy vọng ngự trị như sự khao khát và chờ đợi những điều tốt đẹp sẽ đến, dù chúng ta không biết tương lai sẽ ra sao.

Lời Chúa giúp chúng ta tìm ra lý do cho niềm hy vọng. Lấy Lời Chúa làm kim chỉ nam hướng dẫn, chúng ta hãy quay trở lại với sứ điệp mà Thánh Phaolô muốn truyền đạt cho các Kitô hữu ở Rôma: **“Niềm Hy vọng không làm chúng ta thất vọng”** (Rm 5, 5). Đây là chủ đề của năm Thánh 2025.

### 1. Niềm Hy Vọng Là Nhân Đức Kitô Giáo

“Đức Cây” còn gọi là đức “Hy Vọng”, bao hàm ý nghĩa trông mong, trông chờ, trông đợi. Hy vọng là một điều kiện cho sự tồn tại của con người. Người nào hay tập thể nào chỉ biết bám níu vào quá khứ sẽ trở nên già cỗi, cổ hủ, và bị thời gian đào thải, vì đi ngược dòng lịch sử. Dù rằng tương lai không phải lúc nào cũng dành cho ta những điều tốt đẹp, nhưng đời sống tốt đẹp vẫn là điều khát mong của mọi người trên đời này. Mọi người đều hy vọng. Niềm hy vọng nơi tâm hồn mỗi người như nỗi khao khát và chờ đợi những điều tốt đẹp sẽ đến, dù chúng ta không biết ngày mai sẽ ra sao. Dù vậy, tính bất bênh của tương lai lại gây ra những cảm xúc đôi khi trái ngược: từ tin tưởng đến lo sợ, từ thanh thản đến chán nản, từ xác tín đến đến nghi ngờ. Chúng ta thường gặp những người chán nản, họ nhìn về tương lai với thái độ hoài nghi và bi quan, như thể chẳng điều gì có thể mang lại hạnh phúc cho họ. Mong sao Năm Thánh là cơ hội cho mỗi người nhen nhóm lại niềm hy vọng.



Tuy nhiên, mọi hy vọng trên đời này chẳng có chi bền vững, vì tất cả sẽ qua đi, chẳng còn lại gì, cả mạng sống mình cũng thế. Vì thế, trong ta nảy sinh niềm khát vọng lớn lao hơn, là làm thế nào để giữ được những điều thiện hảo mà ta đang có hoặc sẽ có, nhất là làm thế nào đạt tới sự viên mãn trường tồn. Đó là hy vọng sâu thẳm nhất của con tim, và là niềm hy vọng Kitô giáo. Một khi đã được nên công chính nhờ đức tin, chúng ta được bình an với Thiên Chúa, nhờ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Vì chúng ta tin, nên Đức Giêsu đã mở lối cho chúng ta vào hưởng ân sủng của Thiên Chúa, như chúng ta đang được hiện nay; chúng ta lại còn tự hào về niềm hy vọng được hưởng vinh quang của Thiên Chúa. [...] Niềm hy vọng này không làm cho chúng ta phải thất vọng, vì Thiên Chúa đã đổ tình yêu của Người vào lòng chúng ta, nhờ Thánh Thần mà Người ban cho chúng ta” (Rm 5, 1-2.5).

## **2. Kitô Hữu Chứng Nhân Của Niềm Hy Vọng**

Niềm vui đời Kitô hữu là được sống trong niềm hy vọng nhờ lòng Chúa thương xót. Niềm hy vọng đó phải được loan truyền cho mọi người, nhất là những người còn nằm trong bóng tối sự chết. Thánh Phaolô khuyên nhủ: “Vì Chúa hứa ban sự sống hiện tại cũng như tương lai cho người có lòng đạo đức... vì mục đích ấy mà chúng ta phải vất vả, phải chiến đấu” (1Tm 4, 8-10).

Đức Hồng Y Phanxicô Xaviê đã xác tín về đức Hy Vọng như sau: “Người hy vọng là người cầu nguyện. Đối tượng của lời cầu nguyện cũng là đối tượng của niềm hy vọng. Người hy vọng là cộng tác viên của Thiên Chúa. Ngài tìm họ để hoàn tất việc tạo dựng và cứu chuộc của Ngài... Có hạng “công giáo đờn chờ”, khoanh tay đờn niềm hy vọng đến. Có hạng “công giáo thụ động”, “trốn tránh, vô trách nhiệm”. Họ chỉ biết “nhìn lên” để kêu cứu, mà không biết “nhìn tới” để tiến, “nhìn quanh” để chia sẻ, gánh vác. Niềm hy vọng đang ở giữa họ, mà họ không hay! Không thể quan niệm được một Kitô hữu không mê say đem hy vọng ngập tràn thế giới”. Quả thật, loan truyền niềm hy vọng là loan báo Tin Mừng, vì Tin Mừng chính là niềm hy vọng được cứu rỗi nhờ Đức Kitô. Có biết bao người xung quanh ta mong có được niềm hy vọng đó, họ muốn thấy nó được tỏ lộ trong đời sống chúng ta như dấu chỉ đích thực của niềm Hy Vọng. Chúa Thánh Thần luôn hiện diện cùng Giáo hội lữ hành để chiếu tỏa ánh sáng hy vọng trên các tín hữu: Ngài giữ cho ánh sáng

ấy luôn cháy như một ngọn đuốc không bao giờ tắt để nâng đỡ và ban sinh lực cho chúng ta. Thật vậy, niềm hy vọng Kitô giáo không lừa dối cũng không làm thất vọng vì nó dựa trên niềm xác tín rằng không có gì và không ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa: "Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô? Phải chăng là gian truân, khổ đau, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo? [...] Nhưng trong mọi thử thách ấy, chúng ta toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta. Đúng thế, tôi tin chắc rằng: cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, trời cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta" (Rm 8, 35.37-39). Đó là lý do tại sao niềm hy vọng này không nhượng bộ trước khó khăn: vì nó đặt nền tảng trên đức tin và được nuôi dưỡng bởi đức ái. Nó giúp ta tiến bước trong cuộc sống. Về chủ đề này, Thánh Augustinô đã viết: "Dù ở bậc sống nào, người ta cũng không thể sống nếu không có ba tâm tình này: tin, cậy [hy vọng], mến".

Chúng ta được mời gọi trở nên những dấu chỉ hy vọng hữu hình cho những anh chị em đang sống trong những hoàn cảnh khổ cùng. Những tù nhân, những bệnh nhân, những người cao tuổi, người di dân, người nghèo khổ...

### **3. Cùng Nhau Xây Dựng Niềm Hy Vọng:**

Đức Thánh Cha hy vọng rằng Năm Thánh 2025 sẽ giúp mọi người "tái khám phá niềm tin tưởng cần thiết vào Giáo hội cũng như vào xã hội, vào các mối quan hệ giữa các cá nhân, trong các mối quan hệ quốc tế, vào việc thăng tiến phẩm giá của mỗi người và tôn trọng thụ tạo" (25). Để niềm hy vọng này thành hiện thực, mỗi người chúng ta phải cùng nhau xây dựng niềm hy vọng trong cuộc sống.

Niềm hy vọng Kitô giáo - như Thánh Phêrô viết - là "một gia tài không thể hư hại, không thể vãn đục và tàn phai" (1Pr 1, 4). Hy vọng nâng đỡ hành trình cuộc sống chúng ta ngay cả khi cuộc sống quanh co và mệt mỏi; mở ra trước mắt chúng ta những con đường tương lai khi sự cam chịu và bi quan muốn giam cầm chúng ta; làm cho chúng ta thấy điều tốt lành có thể đến khi sự dữ dường như thắng thế; giúp chúng ta thanh thản khi tâm hồn bị đè nặng bởi

thất bại và tội lỗi; làm cho chúng ta mơ về một nhân loại mới và làm cho chúng ta can đảm trong việc xây dựng một thế giới huynh đệ và hòa bình; khi có vẻ như không đáng để nỗ lực. Đây là niềm hy vọng, hồng ân mà Chúa đã trao cho chúng ta với Bí tích Rửa tội.

Con người và thế giới này cần hy vọng: Xã hội chúng ta đang sống, thường chỉ đắm chìm trong hiện tại và không có khả năng nhìn về tương lai, cần hy vọng. Thời đại chúng ta đang sống, bị cuốn vào chủ nghĩa cá nhân với sự mệt mỏi mỗi ngày qua ngày, cần hy vọng. Công trình sáng tạo của Chúa, vốn bị tổn thương nặng nề và biến dạng bởi sự ích kỷ của con người, cần hy vọng. Niềm hy vọng cần cho các dân tộc và các quốc gia đang nhìn về tương lai với tâm trạng lo sợ, trong khi bất công và kiêu ngạo vẫn tồn tại, người nghèo bị loại bỏ, chiến tranh gieo rắc cái chết, và giấc mơ về một thế giới huynh đệ dường như chỉ là một ảo ảnh. Những người trẻ, thường mất phương hướng nhưng mong muốn sống trọn vẹn, cần hy vọng. Người lớn tuổi, những người mà văn hóa hiệu quả và lãng phí không còn biết cách tôn trọng và lắng nghe, cần hy vọng. Người bệnh và tất cả những người bị thương về thể xác và tinh thần, những người có thể nhận được sự an ủi qua sự gần gũi và quan tâm của chúng ta, cần hy vọng.

Giáo hội cần hy vọng, để ngay cả khi cảm thấy gánh nặng mệt mỏi và yếu đuối, Giáo hội luôn nhớ rằng mình là Hiền Thê của Chúa Kitô, được yêu thương với một tình yêu muôn thuở và trung tín, được mời gọi để bảo vệ ánh sáng Tin Mừng, được sai đi để thông truyền cho tất cả ngọn lửa mà Chúa Giêsu đã mang đến và thắp sáng trên thế giới một lần và mãi mãi.

Mỗi con người chúng ta cần hy vọng trong một cuộc sống đôi khi mệt mỏi và bị tổn thương, trái tim khát khao sự thật, khao khát sự tốt lành và vẻ đẹp, khao khát về giấc mơ mà không bóng tối nào có thể xua tan. Tất cả mọi sự, bên trong và bên ngoài chúng ta, đều kêu xin hy vọng và tìm kiếm, ngay cả khi không biết điều đó: sự gần gũi của Thiên Chúa. Dường như thời đại chúng ta là thời đại xa cách Thiên Chúa, trong đó thế giới đầy tràn mọi thứ và Lời Chúa không được lắng nghe. Tất cả đều cần hy vọng thì tất cả phải chung tay xây dựng niềm hy vọng và trao ban niềm hy vọng cho nhau.

Trong Năm Thánh này chúng ta hãy hướng tâm hồn lên Chúa Kitô, để trở thành những người ca vang niềm hy vọng trong một thế giới được đánh dấu bởi quá nhiều tuyệt vọng. Hãy cùng nhau xây dựng Niềm Hy Vọng bằng cử chỉ, lời nói, những lựa chọn của mỗi ngày, sự kiên nhẫn để gieo một chút vẻ đẹp và lòng tốt bất cứ nơi nào chúng ta hiện diện, chúng ta muốn hát lên niềm hy vọng, để giai điệu của nó có thể chạm đến trái tim nhân loại và đánh thức trong mỗi tâm hồn niềm vui và lòng can đảm để đón nhận sự sống. Thái độ luôn hân hoan vui mừng, mặc dầu còn phải ưu phiền ít lâu giữa trăm chiều thử thách.

### Câu Hỏi Thảo Luận

1. Anh chị em hiểu và sống nhân đức cậy như thế nào?
2. Khi gặp những người khó khăn tinh thần hay vật chất; những người thất vọng bi quan, anh chị em sẽ làm gì để giúp họ lấy lại được niềm hy vọng vui sống.
3. Sinh hoạt Đoàn thể giúp anh chị em sống Đức cậy như thế nào? Và có mang lại niềm vui sống cho anh chị em Không?

## Bài 3

### **KẾT NỐI TÔNG ĐỒ GIÁO DÂN TRONG CỘNG ĐOÀN GIÁO XỨ**

#### **Hướng Đến Một Hội Thánh Hiệp Hành:**

#### **Hiệp Thông – Tham Gia – Sứ Mạng**

**Tôma Vũ Ngọc Tín, S.J.**

**Dẫn Nhập:** Giáo hội là cộng đoàn của những người môn đệ Đức Giêsu Kitô, được mời gọi sống hiệp thông và tham gia vào sứ mạng loan báo Tin Mừng. Trong bối cảnh Giáo hội hiệp hành, việc kết nối các thành phần Dân Chúa, đặc biệt là các hội đoàn tông đồ giáo dân, trở thành một yêu cầu cấp thiết. Các hội đoàn không chỉ hỗ trợ sinh hoạt giáo xứ mà còn là những tác nhân quan trọng trong việc làm chứng cho Tin Mừng ngay giữa đời sống thường ngày.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy sự liên kết giữa các đoàn thể tông đồ giáo dân trong nhiều giáo xứ vẫn chưa chặt chẽ, dẫn đến tình trạng hoạt động riêng lẻ, thiếu phối hợp, thậm chí cạnh tranh không cần thiết. Điều này có thể làm suy yếu sự hiệp nhất và làm giảm hiệu quả mục vụ chung.



Việc kết nối các hội đoàn theo tinh thần hiệp hành – với ba trụ cột hiệp thông, tham gia và sứ mạng – không chỉ giúp xây dựng giáo xứ hiệp nhất mà còn thúc đẩy tinh thần đồng trách nhiệm trong sứ vụ chung của Giáo hội. Mọi tín hữu đã được rửa tội đều có sứ mạng loan báo Tin Mừng và không ai đứng ngoài sứ vụ này. Khi các hội đoàn liên kết và cộng tác với nhau, họ không chỉ phát huy hiệu quả hoạt động mục vụ mà còn góp phần làm cho giáo xứ thực sự trở thành một cộng đoàn hiệp nhất, tham gia và dẫn thân trong sứ mạng loan báo Tin Mừng.

## I. Tông Đồ Giáo Dân: Cơ Sở Thần Học

### *1.Ơn Gọi Tông Đồ Giáo Dân*

Giáo hội, do Đức Kitô thiết lập, mang sứ mạng loan báo Tin Mừng và làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa. Mọi thành phần Dân Chúa đều được mời gọi tham gia vào sứ vụ này, đặc biệt là giáo dân, những người có trách nhiệm làm chứng cho Tin Mừng trong mọi lĩnh vực đời sống: "*Giáo dân, vì thuộc về thân thể Chúa Kitô qua Bí tích Rửa Tội, có trách nhiệm làm chứng cho Tin Mừng trong mọi lĩnh vực của đời sống.*"<sup>15</sup>

Để dẫn thân hiệu quả, giáo dân cần nhận thức rõ vai trò chủ động của mình. Công đồng Vaticano II khẳng định: "*Tông đồ giáo dân phát xuất từ chính ơn gọi Kitô hữu; không ai trong Giáo hội được miễn trừ khỏi sứ mạng của Chúa Kitô.*"<sup>16</sup> Vì thế, họ không thể thụ động mà phải trở thành những "viên đá sống động" xây dựng Giáo hội.

Kết nối các hội đoàn tông đồ giáo dân không chỉ giúp tổ chức mục vụ hiệu quả hơn mà còn tăng cường sự hiệp thông, hỗ trợ lẫn nhau trong đào tạo, củng cố đức tin và phục vụ cộng đoàn. Một giáo xứ mạnh không phải là nơi có nhiều hội đoàn riêng lẻ nhưng là nơi các đoàn thể hiệp nhất và hợp tác trong tinh thần phục vụ.

### *2.Giáo Hội Hiệp Hành Và Vai Trò Của Giáo Dân*

Giáo hội là cộng đoàn Dân Chúa cùng nhau bước đi trong tin yêu và hy vọng, thực thi sứ mạng Đức Kitô. Từ những thế kỷ đầu, giáo dân giữ vai trò quan trọng trong việc loan báo Tin Mừng, nhưng đôi

---

<sup>15</sup> Lumen Gentium, 31.

<sup>16</sup> Apostolicam Actuositatem, 1.



khi bị xem là thụ động, trong khi hàng giáo sĩ đảm nhiệm việc lãnh đạo và truyền giáo. Công đồng Vaticanô II đã nhấn mạnh mô hình Giáo hội hiệp thông, nơi mọi thành viên có trách nhiệm đóng góp vào sứ vụ chung.<sup>17</sup>

Tinh thần hiệp hành (synodality) tiếp tục được thúc đẩy với ba nguyên tắc: **hiệp thông, tham gia, sứ mạng**. Thượng Hội Đồng Giám Mục mô tả Giáo hội hiệp hành là một Giáo hội lắng nghe, nơi mọi thành viên có quyền và trách nhiệm đóng góp. Giáo dân không chỉ là người tiếp nhận, mà còn là những tác nhân chủ động ngay trong giáo xứ của mình. "*Giáo hội hiệp hành là một Giáo hội lắng nghe, trong đó mỗi thành viên có quyền và trách nhiệm đóng góp vào đời sống và sứ mạng chung.*"<sup>18</sup>

Mọi Kitô hữu đều được mời gọi tham gia tích cực vào sứ vụ của Giáo hội. Nếu các đoàn thể giáo dân không kết nối và hợp tác, giáo xứ khó thể hiện bản chất hiệp hành. Trách nhiệm xây dựng giáo xứ không chỉ thuộc về hàng giáo sĩ mà còn là của tất cả giáo dân. Khi ý thức rõ vai trò của mình, giáo dân không còn đứng ngoài cuộc mà trở thành những chứng nhân Tin Mừng ngay trong cộng đồng giáo xứ.<sup>19</sup>

## II. Thực Trạng & Cơ Hội Xây Dựng Tình Hiệp Thông

### *1. Hoạt Động Tông Đồ Giáo Dân Trong Giáo Xứ*

Tông đồ giáo dân giữ vai trò quan trọng trong đời sống giáo xứ, làm phong phú đời sống thiêng liêng và thực thi sứ mạng của Giáo hội. Tại Việt Nam, các hội đoàn như Ca đoàn, Legio Mariae, Hội Mân Côi, Dòng Ba Đa Minh, Caritas, Thiếu Nhi Thánh Thể... hoạt động đa dạng, mỗi nhóm đều có linh đạo riêng, góp phần xây dựng giáo xứ sinh động.

Sự dẫn thân của các đoàn thể giúp giáo xứ phát triển đời sống đức tin và mở rộng sứ vụ loan báo Tin Mừng. Chẳng hạn, Caritas trợ giúp người nghèo, trong khi Legio Mariae thực hiện các hoạt động thăm viếng và nâng đỡ tinh thần.

---

<sup>17</sup> Lumen Gentium, 4.

<sup>18</sup> For a Synodal Church: Communion, Participation, Mission.

<sup>19</sup> Xem Christifideles Laici, 3.



Dù đóng góp tích cực, nhiều hội đoàn vẫn hoạt động độc lập, thiếu sự phối hợp. Một số nhóm có truyền thống lâu đời giữ lối sinh hoạt khép kín, trong khi những phong trào mới lại chưa gắn kết chặt chẽ với giáo xứ. Điều này dẫn đến nguy cơ làm suy yếu sự hiệp nhất và ảnh hưởng đến hiệu quả mục vụ chung.

## *2. Thách Thức Xây Dựng Tình Hiệp Thông*

Dù cùng chung sứ mạng loan báo Tin Mừng, nhiều hội đoàn tông đồ giáo dân vẫn gặp rào cản trong việc kết nối do khác biệt về linh đạo, cơ cấu tổ chức, thiếu điều phối chung và sự hướng dẫn từ cha xứ.

Sự khác biệt về linh đạo có thể trở thành trở ngại trong việc hợp tác. Chẳng hạn, Legio Mariae tập trung vào cầu nguyện và thăm viếng, trong khi Caritas chuyên về công tác bác ái. Một số nhóm năng động, số khác trầm lắng, khiến việc tìm tiếng nói chung trở nên khó khăn. Bên cạnh đó, nhiều hội đoàn có quy tắc riêng, dẫn đến hoạt động khép kín, thiếu liên kết, làm suy yếu tinh thần hiệp thông.

Công đồng Vaticanô II cảnh báo rằng sự phân rẽ này đi ngược lại ý muốn của Đức Kitô và gây tổn hại cho sứ mạng loan báo Tin Mừng: "*Sự phân rẽ này hiển nhiên vừa trái ngược với ý muốn của Đức Kitô vừa là cố vấp phạm cho thế giới và gây tổn hại cho sứ mạng rất cao cả là rao giảng Tin Mừng cho mọi thụ tạo.*"<sup>20</sup> Nếu không có cơ chế điều phối chung, các đoàn thể có thể hoạt động rời rạc, gây trùng lặp hoặc cạnh tranh không cần thiết: "*Giáo xứ không thể là một tập hợp rời rạc của các nhóm và hội đoàn mà phải là một cộng đoàn hiệp thông, phục vụ và loan báo Tin Mừng.*"<sup>21</sup>

Sự đồng hành từ cha xứ và Hội đồng Mục vụ giáo xứ cũng chưa thật sự đồng đều. Do bận rộn, nhiều cha xứ không thể quan tâm sát sao đến tất cả các hội đoàn, khiến một số nhóm cảm thấy bị lãng quên. Đồng thời, nhiều giáo dân vẫn xem mục vụ là trách nhiệm của hàng giáo sĩ, dẫn đến thái độ thụ động. Nếu thiếu hướng dẫn, các hội đoàn sẽ tiếp tục hoạt động riêng lẻ, không phản ánh tinh thần hiệp hành của Giáo hội: "*Cần vượt qua những*

---

<sup>20</sup> Unitatis Redintegratio, 1.

<sup>21</sup> The Pastoral Conversion of the Parish Community.

*hình thức khép kín của đời sống cộng đoàn, vì Giáo hội không phải là một tổ chức nội bộ, mà là một cộng đoàn mở ra với thế giới.”<sup>22</sup>*

Dù có những khác biệt, các đoàn thể tông đồ giáo dân vẫn cùng chung một nền tảng: linh đạo Kitô giáo, sự hiệp thông trong Giáo hội và sứ mạng loan báo Tin Mừng. Chính nền tảng chung này mời gọi các đoàn thể vượt qua rào cản, mở lòng đón nhận nhau và cộng tác trong tinh thần hiệp nhất.

### III. Kết Nối Theo Tinh Thần Hiệp Hành

#### *1. Xây Dựng Tinh Hiệp Thông*

Giáo hội là Thân Mình Đức Kitô, trong đó mỗi thành viên đều có trách nhiệm đóng góp vào sự phát triển chung. Biểu hiện thiếu hiệp thông giữa các hội đoàn, dẫn đến hoạt động riêng lẻ và đôi khi cạnh tranh không cần thiết. Điều này đi ngược lại bản chất của Giáo hội, một cộng đoàn hiệp nhất và yêu thương. Vì vậy, các hội đoàn cần cộng tác chặt chẽ để đảm bảo sự hiệp nhất trong sứ vụ chung.<sup>23</sup>

Một phương thể hữu hiệu để thúc đẩy hiệp thông là sáng tạo không gian gặp gỡ trong đời sống và sứ vụ nhằm đối thoại và hợp tác. Giáo xứ cần có cơ chế điều phối rõ ràng, trong đó Hội đồng mục vụ giáo xứ giúp kết nối các hội đoàn, tạo điều kiện cho họ làm việc chung và hỗ trợ nhau trong mục vụ. Khi cảm nghiệm sự liên kết này, giáo dân sẽ có động lực và không gian dẫn thân hơn.

Mạng Lưới Cầu Nguyện Toàn Cầu Của Đức Thánh Cha (Pope’s Worldwide Prayer Network – PWPN) có thể góp phần trong việc kết nối các thành phần Dân Chúa. Là một tổ chức trực thuộc Tòa Thánh, Mạng Lưới cổ võ cầu nguyện và hành động theo ý chỉ của Đức Thánh Cha, giúp giáo dân có cảm thức chung với Giáo hội: *“Mạng Lưới Cầu Nguyện Toàn Cầu Của Đức Thánh Cha không chỉ giúp người tín hữu gắn kết với Chúa Giêsu, mà còn giúp họ hiệp nhất với nhau trong cùng một sứ mạng.”<sup>24</sup>* Khi các hội đoàn cùng cầu nguyện và hướng đến những ưu tư chung của Giáo hội, họ dễ dàng liên đới và cộng tác với nhau hơn trong đời sống giáo xứ.

---

<sup>22</sup> Evangelii Gaudium, 95.

<sup>23</sup> Xem Apostolicam Actuositatem, 18.

<sup>24</sup> Qui chế PWPN 2024.



## 2. Thúc Đẩy Sự Tham Gia Chủ Động

Một giáo xứ hiệp hành không thể hiệu quả nếu chỉ dựa vào một nhóm nhỏ nhiệt thành, trong khi phần lớn giáo dân vẫn thụ động: "*Một giáo xứ đích thực phải là nơi thúc đẩy sự tham gia của tất cả mọi người vào các hoạt động chung, không chỉ giới hạn trong một nhóm nhỏ.*"<sup>25</sup> Tinh thần hiệp hành đòi hỏi mọi tín hữu tham gia tích cực vào đời sống và sứ vụ Giáo hội, không ai chỉ là người quan sát. Giáo dân không chỉ tham gia các hoạt động tông đồ mà còn cần đóng góp vào các quyết định quan trọng, định hướng đời sống và sứ mạng theo tinh thần hiệp thông.

Để thúc đẩy sự tham gia của giáo dân, cần nâng cao ý thức về vai trò và trách nhiệm của họ. Nhiều người muốn dẫn thân nhưng thiếu kiến thức hoặc tự tin. Việc đào tạo về giáo lý, mục vụ, lãnh đạo và truyền giáo thì cần thiết, giúp tham gia hiệu quả hơn.

Mạng Lưới Cầu Nguyện của Đức Thánh Cha cũng có thể góp phần thúc đẩy sự tham gia của giáo dân bằng cách liên kết các đoàn thể hiện có, mời gọi họ cầu nguyện và hành động theo ý chỉ của Đức Thánh Cha. Khi mở lòng trước những ưu tư của Giáo hội và thế giới trong lời nguyện, các tín hữu không chỉ cầu nguyện mà còn được Thánh Thần thúc đẩy để nhận định và thực hiện những sáng kiến cụ thể, góp phần vào sứ mạng chung.

## 3. Hướng Đến Sứ Mạng Chung Của Giáo Xứ

Bản chất của Giáo hội là loan báo Tin Mừng. Nếu các hội đoàn giáo dân chỉ tập trung vào hoạt động nội bộ mà không hướng đến sứ mạng chung, họ đã đánh mất mục tiêu chính yếu của đời sống Kitô hữu. Đức Thánh Cha Phanxicô nhấn mạnh rằng Giáo hội không thể chỉ lo cho chính mình, mà phải mở ra để phục vụ thế giới: "*Giáo hội không thể chỉ tập trung vào chính mình, mà phải luôn mở ra để phục vụ thế giới. Nếu chúng ta chỉ lo cho những vấn đề nội bộ, chúng ta sẽ đánh mất căn tính của mình.*"<sup>26</sup> Do đó, việc kết nối các hội đoàn phải hướng đến xây dựng một giáo xứ loan báo Tin Mừng.

Để đạt được điều này, cần đào tạo các môn đệ truyền giáo, những người loan báo Tin Mừng ngay từ các hội đoàn. Một trong những phương thế hữu hiệu để phát triển đức tin là giúp giáo dân

---

<sup>25</sup> Evangelii Gaudium, 28.

<sup>26</sup> Evangelii Gaudium, 27.

trở thành tông đồ. Các nhóm không nên hoạt động riêng lẻ mà cần phối hợp trong các chương trình bác ái, giúp đỡ người nghèo và chăm sóc bệnh nhân. Khi biết tận dụng thế mạnh của nhau, họ không chỉ nâng cao hiệu quả tông đồ mà còn xây dựng sự hiệp thông sâu xa trong giáo xứ.

Mạng Lưới Cầu Nguyện có thể giúp định hướng sứ mạng chung thông qua việc cổ võ cầu nguyện và hành động theo ý chỉ của Đức Thánh Cha. Những ai cầu nguyện theo ý này sẽ mở rộng tầm nhìn, chia sẻ niềm vui và nỗi đau của nhân loại. Khi giáo dân có tinh thần này, họ không còn giới hạn trong sinh hoạt nội bộ, mà sẽ mở lòng hướng đến thế giới với tinh thần liên đới và hợp tác.

### Kết Luận

Việc kết nối các hội đoàn tông đồ giáo dân trong giáo xứ là một đòi hỏi thiết yếu từ chính bản chất của Giáo hội hiệp hành. Khi thiếu hiệp thông, giáo xứ dễ trở nên rời rạc; khi thiếu tham gia, giáo dân dễ trở nên thụ động; và nếu không hướng đến sứ mạng, căn tính của Giáo hội có nguy cơ bị lu mờ. Vì thế, xây dựng một giáo xứ hiệp hành – với ba trụ cột quan trọng là hiệp thông, tham gia và sứ mạng – chính là con đường mà Giáo hội được mời gọi bước đi trong thời đại hôm nay.

Mỗi tín hữu được mời gọi dẫn thân, trở nên chứng nhân Tin Mừng trong đời sống thường ngày, can đảm bước ra khỏi lối sống khép kín để cùng xây dựng một giáo xứ. Đồng thời, các đoàn thể tông đồ giáo dân kết nối hơn trong cộng đoàn giáo xứ, góp phần làm cho giáo xứ trở thành một cộng đoàn loan báo Tin Mừng. Khi đồng hành và hỗ trợ lẫn nhau, giáo xứ trở nên cộng đoàn loan báo Tin Mừng – nơi mọi thành phần Dân Chúa cùng nhau bước đi trong tin yêu và hy vọng, thực thi sứ mạng trong Giáo hội hiệp hành.

Hồi tâm chia sẻ:

- 1. Đâu là khó khăn hay thách đố thường gặp khi đoàn thể tông đồ của anh chị em cố gắng liên kết và cộng tác với nhau?*
- 2. Giáo xứ của anh chị em hoặc đoàn thể của anh chị em có sáng kiến thế nào giúp kết nối các đoàn thể trong giáo xứ? Những yếu tố nào thường góp phần tạo nên sự hiệp thông và hợp tác giữa các nhóm?*



## **DIỄN ĐÀN**

**Đọc và Thực hành:**

### **SỨ ĐIỆP MÙA CHAY CỦA ĐỨC THÁNH CHA**

**Lời Tòa soạn:** Tháng 4, chúng ta vẫn đang ở trong những ngày Mùa Chay: Tuần thứ 4, thứ 5 và Tuần Thánh, nghĩa là vẫn còn trong Mùa chuẩn bị Mừng Chúa Phục Sinh (20/4). Dù đang điều trị tại bệnh viện Gemelli vì nhiễm trùng đường hô hấp, Đức Giáo Hoàng Phanxicô vẫn công bố Sứ điệp Mùa Chay 2025 vào ngày 25/02, nhằm giúp các tín hữu sống tinh thần Mùa Chay, khởi đầu vào Thứ Tư Lễ Tro, ngày 05/03. Chúng ta cùng đọc Sứ điệp Đức Thánh Cha gửi và nêu quyết tâm thực hành.

**I/ Tóm tắt nội dung Sứ điệp:** *"Chúng ta hãy cùng nhau bước đi trong hy vọng".*

1/ Lời mời gọi hoán cải:

Mùa Chay là thời gian để mỗi người chuẩn bị tâm hồn, mở lòng đón nhận ân sủng của Thiên Chúa và cùng nhau bước đi trên hành trình đức tin, hướng tới chiến thắng Phục Sinh của Chúa Kitô. Đức Thánh Cha nhấn mạnh: "Chúng ta bắt đầu cuộc hành hương hằng năm của Mùa Chay trong đức tin và đức cậy, bằng nghi thức xúc tro sám hối. Giáo hội là mẹ và là thầy, mời gọi chúng ta mở lòng đón nhận ân sủng của Thiên Chúa để có thể hân hoan mừng Chúa Kitô phục sinh chiến thắng tội lỗi và sự chết, như Thánh Phaolô đã thốt lên: "Tử thần đã bị chôn vùi. Đây giờ chiến thắng! Hỡi tử thần, đâu là chiến thắng của ngươi? Hỡi tử thần, đâu là nọc độc của ngươi?" (1Cr 15, 54-55). Thật vậy, Chúa Giêsu Kitô đã chịu đóng đinh và sống lại, là trung tâm đức tin của chúng ta và là bảo đảm cho niềm hy vọng của chúng ta vào lời hứa trọng đại của Chúa Cha, lời hứa đã được thực hiện nơi Con yêu dấu của Người. Lời hứa đó là: sự sống đời đời (x. Ga 10, 28; 17, 3).

2/ Ba lời kêu gọi hoán cải cụ thể:

- Lời kêu gọi hoán cải đầu tiên: *nhìn lại chính mình*
- Lời kêu gọi hoán cải thứ hai: *hoán cải hiệp hành*

- Lời kêu gọi hoán cải thứ ba: *hy vọng, tin tưởng vào Thiên Chúa và vào lời hứa vĩ đại của Người về sự sống vĩnh cửu.*

3/ Ba khía cạnh quan trọng của hành trình Mùa Chay:

*Bước đi:* Con người là những lữ khách trong cuộc đời, được mời gọi dừng lại để suy ngẫm, xét mình về con đường mình đang đi, từ bỏ sự trì trệ, sợ hãi và tìm kiếm sự tự do trên hành trình bước đi trong Thiên Chúa.

*Cùng nhau bước đi:* Giáo hội là cộng đoàn hiệp thông, mỗi người Kitô hữu cần bước đi cùng nhau, không chà đạp, lấn át, không đổ kỵ hay giả tạo, sống hiệp nhất, quan tâm đến người khác bằng tình yêu và sự kiên nhẫn, đặc biệt là những ai bị bỏ rơi, bên lề xã hội.

*Bước đi trong hy vọng:* Hy vọng Kitô giáo đặt nền tảng nơi sự phục sinh của Chúa Kitô. Người tín hữu được mời gọi sống niềm tin vào ơn cứu độ của Thiên Chúa, hướng tới công lý, sống tình huynh đệ, chăm sóc ngôi nhà chung và theo cách không ai bị bỏ lại phía sau.

*Lời cầu xin:* Đức Thánh Cha kêu gọi mỗi người Kitô hữu sống Mùa Chay với tinh thần hy vọng, tin tưởng vào Thiên Chúa và lời hứa cứu độ. Ngài mời gọi noi gương Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ của Hy Vọng, để được nâng đỡ, đồng hành trên hành trình đức tin.

Tóm lại, sứ điệp Mùa Chay 2025 nhấn mạnh đến việc cùng nhau bước đi trên hành trình đức tin với lòng hoán cải, tinh thần hiệp hành và niềm hy vọng vững chắc nơi Thiên Chúa.



## II/ THỰC HÀNH:

"Hãy xé lòng chứ đừng xé áo" (Giô-en 2, 13).

Trong Mùa Chay Năm Thánh 2025, với chủ đề "Những người Lữ hành của Hy Vọng", người tín hữu được mời gọi sống tinh thần hành hương đức tin với những trọng tâm sau:

1. Sám hối và Canh tân đời sống (Trở về với Chúa).

Xét mình và xưng tội cách chân thành để thanh tẩy tâm hồn, chuẩn bị tâm thế bước vào Năm Thánh.

Cầu nguyện sốt sắng hơn, đặc biệt là đọc và suy niệm Kinh Thánh để nuôi dưỡng hy vọng.

Tin tưởng vào lòng Chúa thương xót, dám buông bỏ quá khứ để bước đi trong ánh sáng mới.

**2. Sống Đức Tin giữa đời (Hành trình Đức tin vững vàng)**

Tham gia Thánh lễ, cầu Thánh Thể, lần chuỗi Mân Côi để gắn bó mật thiết với Chúa.

Sống đức tin cách mạnh mẽ và vui tươi, làm chứng cho niềm hy vọng Kitô giáo.

Học hỏi Giáo lý, đào sâu Lời Chúa để vững bước trên hành trình thiêng liêng.

**3. Chay tịnh và Hoán cải thực sự (Thay đổi từ bên trong)**

Chay tịnh không chỉ là kiêng thịt, mà là từ bỏ ích kỷ, tham lam, giận dữ, thói quen xấu.

Bớt dính bén vật chất, sống đơn giản hơn để lòng hướng về Chúa và tha nhân.

Tạo thói quen tốt: sống tiết độ, kiên nhẫn, biết lắng nghe, nhường nhịn và giúp đỡ người khác.

**4. Thực hành Bác Ái - Yêu thương và phục vụ (Lữ hành trong tinh thần yêu thương)**

Hướng đến người nghèo, người bị bỏ rơi, những ai đau khổ, cô đơn.

Tha thứ và hòa giải, xây dựng gia đình, cộng đoàn yêu thương và hợp nhất.

Dẫn thân vào các hoạt động bác ái, giúp đỡ người khó khăn cả về vật chất lẫn tinh thần.

**5. Làm chứng cho Hy Vọng Kitô giáo (Sống niềm vui Năm Thánh)**

Sống tinh thần hy vọng: không than phiền, bi quan, nhưng lạc quan và tin thác nơi Chúa.

Lan tỏa ánh sáng Tin Mừng bằng đời sống vui tươi, tích cực và quảng đại.

Truyền giáo bằng chính cách sống, bằng những cử chỉ yêu thương và tha thứ.

Mùa Chay Năm Thánh không chỉ là một giai đoạn ăn năn, mà là một hành trình hy vọng! Người tín hữu được mời gọi làm mới đức tin, sống yêu thương và vững bước trong hành trình thiêng liêng.

**Fx Minh Đỗ (tổng hợp)**



## MỘT ĐOẠN ĐƯỜNG

TRẦM THIÊN THU

### Từng Ngày Tháng Từng Hồng Ân Tuyệt Diệu Mỗi Phút Giây Mỗi Nhịp Sống Thiêng Liêng



Đường về  
**EMMAU**

Sau khi sống lại, Chúa Giêsu như một khách lạ bất ngờ đồng hành với hai môn đệ trên đường đi Emmaus, cách Giêrusalem 7 dặm, khoảng 11 km. Emmaus có nghĩa là "mùa xuân ấm áp".

Lúc đó, hai ông không nhận ra Thầy Giêsu. Điều đó cho thấy rằng khi sống lại, Chúa Giêsu "rất khác" mặc dù Ngài vẫn như vậy. Thân xác phục sinh vẫn vậy mà lại khác hẳn, kể cả giọng nói cũng vậy, người khác không thể nhận ra dù rất thân quen. Chúa Giêsu đồng hành và giải thích cho họ những gì liên quan Ngài trong Sách Thánh, bắt đầu từ ông Môsê và tất cả các ngôn sứ. Đến lúc ăn tối, họ mới có thể nhận ra Thầy Giêsu khi Ngài cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng và bẻ ra trao cho họ. Mắt họ đã mở ra và tỉnh ngộ, nhưng Ngài lại biến mất (Lc 24:27-30).

Một lần sau đó, khi các môn đệ còn đang nói, chính Chúa Giêsu đứng giữa các ông và chúc bình an cho họ. Các ông kinh hồn bạt vía, cứ tưởng là thấy ma nên tá hỏa tam tinh. Nhưng Ngài cười và bảo: "Này các cậu, sao lại hoảng hốt thế? Sao lòng anh em còn ngờ vực? Này, nhìn chân tay Thầy coi, chính Thầy đây mà! Cứ rờ xem, ma đâu có xương có thịt như anh em thấy Thầy có đây?" (Lc 24:38-39). Rồi Ngài đưa tay chân ra cho các ông xem. Ừ nhỉ! Ma đâu có thể này, đúng là thần hồn nhát thần tính mà!

Họ chưa dám tin, còn bán tín bán nghi, phần vì mừng quá, phần vì ngỡ ngàng. Có lẽ Chúa Giêsu cũng mắc cười lắm, rồi Ngài hỏi: "Ở đây anh em có gì ăn không nào? Đem ra đây cho Thầy ăn!". Họ đưa cho Ngài một khúc cá nướng. Ngài cầm lấy ăn trước mặt họ. Rồi Ngài ôn tồn: "Khi còn ở với anh em, Thầy đã từng nói với anh em rằng tất cả những gì sách Luật Môsê, các sách Ngôn Sứ và các



Thánh Vịnh đã chép về Thầy đều phải được ứng nghiệm” (Lc 24:44). Bấy giờ Ngài mở trí cho các ông hiểu Kinh Thánh và nhấn mạnh: “Có lời Kinh Thánh chép rằng: Đấng Kitô phải chịu khổ hình, rồi ngày thứ ba, từ cõi chết sống lại; phải nhân danh Người mà rao giảng cho muôn dân, bắt đầu từ Giêrusalem, kêu gọi họ sám hối để được ơn tha tội. Chính anh em là CHỨNG NHÂN về những điều này” (Lc 24:46-48).

Đoạn đường từ Giêrusalem tới Emmaus ví như đường đời phàm nhân với nhiều sai lầm. Sai một ly, đi một dặm, thế nên phải luôn cố gắng tỉnh thức, để thoát khỏi ngu muội. Điều này vô cùng cần thiết, vì chính Chúa Giêsu đã cảnh báo: “Anh em hãy canh thức và cầu nguyện để khỏi lâm vào cơn cám dỗ. Vì tinh thần thì hăng hái, nhưng thể xác lại yếu hèn” (Mt 26:41; Mc 14:38).

Trạng thái TỈNH THỨC là lúc người ta trực nhận tính KHÔNG, bản thân nó là “không” như toàn thể vũ trụ cũng là “không” vậy. Với trực nhận đó, con người có thể thấu hiểu các hiện tượng. Tính “không” ở đây KHÔNG PHẢI SỰ TRỐNG RỖNG mà nói về thể tính VÔ BIÊN, không thể dùng suy nghĩ hoặc cảm nhận để đo lường, vì điều đó nằm ngoài tình trạng “có – không”. Tính “không” này không phải là đối tượng để tiếp cận, vì chính chủ thể cũng thuộc về nó.

Kinh Thánh nhắc lại Người Tôi Tớ Đau Khổ và cũng “chạm” vào ký-ức-buồn của chúng ta, tức là sự ngu muội của chúng ta: “Thiên Chúa của các tổ phụ Ápraham, Isaác và Giacóp, Thiên Chúa của cha ông chúng ta, đã tôn vinh Tôi Trung của Người là Chúa Giêsu, Đấng mà chính anh em đã nộp và chối bỏ trước mặt quan Philatô, dù quan ấy xét là phải tha. Anh em đã chối bỏ Đấng Thánh và Đấng Công Chính, mà lại xin ân xá cho một tên sát nhân. Anh em đã giết Đấng khơi nguồn sự sống, nhưng Thiên Chúa đã làm cho Người trỗi dậy từ cõi chết: về điều này, chúng tôi xin làm chứng” (Cv 3:13-15).

Có kinh nghiệm và cảm thông với sự ngu muội của chúng ta, Thánh Phêrô làm chứng về Chúa Giêsu Kitô: “Thưa anh em, giờ đây tôi biết anh em đã hành động vì không hiểu biết, cũng như các thủ lãnh của anh em. Nhưng, như vậy là Thiên Chúa đã thực hiện những điều Người dùng miệng tất cả các ngôn sứ mà báo trước, đó

là: Đấng Kitô của Người phải chịu khổ hình. Vậy anh em hãy sám hối và trở lại cùng Thiên Chúa, để Người xóa bỏ tội lỗi cho anh em” (Cv 3:17-19). Thiên Chúa nhân từ và giàu lòng thương xót, Ngài chỉ cần chúng ta hối hận thật lòng thì Ngài sẽ tha thứ ngay. Điều này đã được Thiên Chúa hứa từ xưa: “Tội các ngươi, dầu có đỏ như son, cũng ra trắng như tuyết; có thẫm tựa vải điều, cũng hóa trắng như bông” (Is 1:18). Thật vậy, chính tướng cướp Dismas đã được hưởng lời hứa đó ngay trên Núi Sọ: Theo Chúa Giêsu vào Thiên Đàng (Lc 23:43), dù “đại ca” này chưa hề biết gì về Chúa Giêsu và chưa được rửa tội, chỉ nhờ một lời cầu xin chân thành.

Quả thật, Thiên Chúa quá nhân lành, nhất là với những người thành tâm sám hối: “Lạy Thiên Chúa là đền trời soi xét, khi con kêu, nguyện Chúa đáp lời. Lúc ngặt nghèo, Chúa đã mở lối thoát cho con, xin thương xót nghe lời con cầu khẩn” (Tv 4:2). Ngoài Thiên Chúa, chắc chắn chẳng có thần linh nào hoặc phạm nhân nào khả dĩ làm chúng ta hạnh phúc. Hãy cầu xin không ngừng: “Lạy Chúa, xin tỏa ánh tôn nhan Ngài trên chúng con” (Tv 4:7). Có Ngài rồi thì không còn lo sợ. Thật vậy, Thánh Vịnh gia chia sẻ kinh nghiệm: “Thư thái bình an vừa nằm con đã ngủ, vì chỉ có mình Ngài, lạy Chúa, ban cho con được sống yên hàn” (Tv 4:9). Ôi, thật vui sướng và hạnh phúc!

Thánh Gioan nhắn nhủ: “Hỡi anh em là những người con bé nhỏ của tôi, tôi viết cho anh em những điều này, để anh em đừng phạm tội. Nhưng nếu ai phạm tội thì chúng ta có một Đấng Bảo Trợ trước mặt Chúa Cha: đó là Chúa Giêsu Kitô, Đấng Công Chính” (1Ga 2:1). Không nên phạm tội, đó là chính đáng, nhưng tay lỡ “nhúng chàm” thì lại được Luật Sư uy tín biện hộ, đó là chính Chúa Giêsu. Không có gì tuyệt vời hơn! Thánh Gioan cho biết: “Chính Chúa Giêsu Kitô là của lễ đền bù tội lỗi chúng ta, không những tội lỗi chúng ta mà thôi, nhưng còn tội lỗi cả thế gian nữa” (1Ga 2:2).

Thật là trên cả tuyệt vời, vì chính Chúa Giêsu cũng đã mặc khải cho Thánh nữ Faustina: “Lòng thương xót của Ta lớn hơn tội lỗi của con và toàn thế giới” (Nhật Ký, số 1485). Mọi diễn biến từ Cựu Ước tới Tân Ước đều hợp lý, chính xác. Mầu nhiệm biết bao! Điều kiện thứ nhất là “đừng phạm tội,” điều kiện thứ hai là “tuân giữ các điều răn” – nhất là đức ái, một trong ba đức đối thần, nhưng là nhân



đức quan trọng nhất. Bởi vì trên Thiên Đàng chỉ còn đức mến, không còn đức tin và đức cậy (hy vọng).

Thánh Gioan phân tích: “Căn cứ vào điều này, chúng ta nhận ra rằng chúng ta biết Thiên Chúa: là chúng ta tuân giữ các điều răn của Người. Ai nói rằng mình biết Người mà không tuân giữ các điều răn của Người, đó là kẻ nói dối, và sự thật không ở nơi người ấy. Còn hễ ai giữ lời Người dạy, nơi kẻ ấy tình yêu Thiên Chúa đã thực sự nên hoàn hảo” (1Ga 2:3-5). Thánh Phaolô cho biết: “Anh em đừng mắc nợ gì ai, ngoài món nợ tương thân tương ái; vì ai yêu người thì đã chu toàn Lễ Luật. Thật thế, các điều răn như: Người không được ngoại tình, không được giết người, không được trộm cắp, không được ham muốn, cũng như các điều răn khác, đều tóm lại trong lời này: Người phải yêu người thân cận như chính mình. Đã yêu thương thì không làm hại người đồng loại; yêu thương là chu toàn Lễ Luật vậy” (Rm 13:8-10).

Biết sống yêu thương là chu toàn lễ luật của Thiên Chúa, đó là mặc lấy con người mới, sống niềm vui phục sinh. Đường đời có thể khác nhau về độ dài nhưng giống nhau về chất lượng và quy về một mối là Chúa Giêsu Kitô.

Lạy Thiên Chúa toàn năng, xin giúp chúng con hiểu đúng lời Kinh Thánh, nhận biết ý Ngài, tin nhận Chúa Giêsu Kitô, sống yêu thương và can đảm làm chứng về Đấng Phục Sinh suốt đời này. Chúng con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu, Đấng Cứu Độ duy nhất của nhân loại. Amen.

## **Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ**

**Tháng 04/2025**

### **CẦU CHO VIỆC SỬ DỤNG NHỮNG KỸ THUẬT TIÊN TIẾN**

**Xin cho việc sử dụng những kỹ thuật mới không thay thế những mối liên hệ nhân bản, nhưng luôn kính trọng phẩm giá con người và giúp mọi người đương đầu với những khủng hoảng của thời đại chúng ta hôm nay.**

## SỰ THẬT DỄ BỊ LÃNG QUÊN VỀ SỰ PHỤC SINH

Theresa Civantos Barber



Nếu không có sự Phục Sinh thì không có điều gì khác mà chúng ta tin là thực sự quan trọng. Đức Kitô sống lại từ cõi chết là nền tảng cho toàn bộ đức tin của chúng ta.

Tôi sẽ không bao giờ quên việc cử hành Chúa Nhật Phục Sinh ngay trước mộ Chúa, tại Nhà thờ Mộ Thánh ở Giêrusalem, khoảng chục năm trước.

Theo truyền thống có từ thế kỷ thứ IV, Nhà thờ Mộ Thánh được tôn kính như Đồi Canvê, nơi Chúa Giêsu bị đóng đinh, và cũng được cho là gồm cả nơi mà chúa Giêsu được mai táng và phục sinh.

Như bạn có thể hình dung, việc cử hành Lễ Phục sinh tại đây mang lại cho tôi một trải nghiệm khó quên. Một trong những phần tôi yêu thích nhất đó là bài giảng của cha Fergus, một linh mục dòng Phanxicô và một trong những người trông coi nơi thánh này. Cha đã giúp tôi nhận ra tầm quan trọng của sự phục sinh của Đức Kitô theo một cách hoàn toàn mới mẻ.

Theo cha Fergus, **những gì đã xảy ra tại Nhà thờ Mộ Thánh này là sự kiện quan trọng nhất trong lịch sử.** Khi Con Thiên Chúa chết và sống lại, Người đã tiêu diệt quyền lực của sự chết và canh tân mọi sự.

Cha nhắc nhở chúng tôi về những lời trong Kinh thánh: “Nếu Đức Kitô đã không chỗi dậy, thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng, và cả đức tin của anh em cũng trống rỗng... nếu Đức Kitô đã không chỗi dậy, thì lòng tin của anh em thật hão huyền, và anh em vẫn còn sống trong tội lỗi của anh em” (1Cor 15, 14-17).

Quả thực, rất dễ để quên tầm quan trọng của điều này: **Nếu không có sự Phục Sinh thì chẳng có điều gì khác mà chúng ta tin là thực sự quan trọng.** Đức Kitô sống lại từ cõi chết là nền tảng cho toàn bộ đức tin của chúng ta.

**Lễ Phục Sinh đầu tiên đã làm đảo lộn thế giới**

Ngày nay, dường như Lễ Phục sinh của chúng ta bị giảm thiểu vào những chú thỏ và những bông hoa báo hiệu mùa xuân, khiến người ta dễ dàng quên đi sự phục sinh của Đức Kitô đã gây sửng sốt như thế nào. Thật dễ bỏ qua đặc tính mạnh mẽ và phi thường của những gì chúng ta đang cử hành.

Thực sự, **chiến thắng của Đức Kitô trên tội lỗi và sự chết đã làm rung chuyển thế giới**, cả thế giới trần thế lẫn thế giới siêu nhiên mà chúng ta không nhìn thấy.

Trọng tâm của sứ điệp Kitô giáo là sự thật đáng kinh ngạc về sự phục sinh - rằng Chúa Giêsu, Đấng bị đóng đinh, bị mai táng, và ngày thứ ba đã sống lại từ cõi chết; rằng, Người đã chiến thắng quyền lực của tội lỗi và sự chết; rằng, Người đã làm cho lời Kinh Thánh được nên trọn.

Sự kiện kỳ diệu này không chỉ mạc khải thiên tính của Đức Kitô mà còn mang lại cho tất cả chúng ta lời hứa về sự sống đời đời và ơn cứu độ của Người.

**Sự Phục Sinh là minh chứng cho tình yêu và lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa dành cho nhân loại.** Qua cái chết hy sinh và sự phục sinh vinh hiển của Đức Kitô, chúng ta đón nhận ơn tha thứ tội lỗi và có được niềm hy vọng về cuộc sống mới trong Người.

Là Kitô hữu, khi cử hành ngày lễ Phục sinh với nhiều cách thế khác nhau, **chúng ta đừng đánh mất sứ điệp biến đổi cuộc sống của Lễ Phục sinh về ơn cứu chuộc và sự hòa giải**, đồng thời đáp lại lời mời gọi quay lưng lại với bóng tối và đón nhận ánh sáng của Đức Kitô.

Việc cầu nguyện, ăn chay và bố thí trong Mùa Chay là cơ hội để chuẩn bị và canh tân đời sống tâm linh, cũng như mang lại "sự hoán cải nội tâm" thì việc cử hành Lễ Phục Sinh, là dịp để chúng ta suy ngẫm về sức mạnh biến đổi của sự sống lại của Đức Kitô và lời hứa về lòng thương xót của Người.

### **Biến cố quan trọng nhất trong lịch sử**

Khi cử hành Mùa Phục Sinh này, chúng ta hãy gìn giữ trong tâm hồn chiến thắng mà chúng ta đã giành được nhờ sự phục sinh của Đức Kitô. Chúng ta hãy vui mừng trước chiến thắng của sự sống

trước sự chết, của ánh sáng trước bóng tối, và của hy vọng trước tuyệt vọng.

Nhờ mầu nhiệm Phục Sinh, chúng ta biết rằng, dù có gặp phải thử thách nào trong cuộc sống, thì tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa vẫn luôn ở bên và nâng đỡ chúng ta.

Khi cùng nhau mừng lễ Phục sinh, **chúng ta hãy đặt sự phục sinh của Đức Kitô và niềm hy vọng mà sự phục sinh của Người mang lại cho thế giới làm trung tâm của ngày lễ**, vì xác tín rằng đây là sự kiện quan trọng nhất trong lịch sử nhân loại.

Ước mong sao chúng ta đừng bỏ quên tầm quan trọng của sự Phục Sinh đối với toàn bộ cuộc đời Kitô hữu, nhưng hãy để cho tâm hồn chúng ta tràn đầy niềm tin, niềm vui, và lòng biết ơn đối với món quà tình yêu của Thiên Chúa. Nguyện xin ánh sáng phục sinh của Đức Kitô chiếu sáng rực rỡ trong tâm hồn chúng ta bây giờ và mãi mãi!

**Nt. Anna Ngọc Diệp, OP**  
Chuyển ngữ từ: [aleteia.org](http://aleteia.org)

## **CHÚC MỪNG BỔN MẠNG**

**Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính thánh Vinh Sơn Ferre, Linh mục, ngày 5/4.**

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN**  
**Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng**

**ANH VINH SƠN ĐỖ VĂN HỘI**  
**(CĐ LCTX GP Thái Bình)**

**Nguyện xin cho sự nhiệt thành và can đảm của Thánh nhân, luôn là tấm gương soi rọi Anh trên bước đường phục vụ Giáo Hội.**

## **ĐỨC GIÊSU MẠC KHẢI LÒNG THƯƠNG XÓT QUA ƠN BAN BÌNH AN**

**Tu sỹ Jos. Vinc. Ngọc Biển, SSP**



Trong Đêm Vọng Phục Sinh, Giáo Hội công bố Tình yêu của Thiên Chúa trải dài trên nhân loại và trong cuộc sống của con người ngang qua các bài đọc trong phần phụng vụ Lời Chúa.

Chúa Nhật II Phục Sinh, Giáo Hội cử hành đại lễ kính Lòng Thương Xót của Thiên Chúa. Qua thánh lễ này, Mẹ Giáo Hội muốn làm cho bản trường ca tình yêu của Thiên Chúa một lần nữa rõ nét hơn nơi trái tim và lòng dạ thương xót của chính Đức Giêsu, Đấng hiện thân lòng Thương Xót của Thiên Chúa.

### **Thiên Chúa có tên là Tình Yêu**

Nói đến Thiên Chúa, ấy là chúng ta nói đến bản chất của Người là “Tình Yêu”. Chính thánh Gioan đã khẳng định như thế trong thư của ngài: “Thiên Chúa là Tình Yêu”.

Vì yêu, Ngài đã tạo dựng trời đất muôn vật; đã tuyển chọn Israel làm dân riêng; đã nghe thấy tiếng van xin thống thiết của dân Người và đã ra tay giải thoát, dẫn đưa họ từ Ai cập trong thân phận nô lệ trở về Đất Hứa, nơi tràn trề sữa và mật; đồng thời nuôi sống họ bằng Manna và chim cút; vì yêu, Thiên Chúa đã không chấp nhất những tội vô ơn bạc nghĩa của dân...

Bởi lẽ, ở đâu tội lỗi tràn đầy, ở đó ân sủng chứa chan gấp bội, và lòng thương xót của Thiên Chúa luôn phủ lấp muôn vàn tội lỗi, sẽ tẩy trắng như tuyết, sạch như bông..., nên Thiên Chúa đã không bỏ rơi kẻ tội lỗi, không oán giận, không trả thù bằng sự giận dữ hay trừng phạt, nhưng xót xa vì họ lầm đường lạc lối, đau đớn vì họ đang đi đến hố diệt vong!



Vì thế, nhiều lần nhiều cách, Người đã gửi các ngôn sứ, thẩm phán, vua chúa ... để nhắc nhở và mời gọi dân đi trong đường lối thương xót của Thiên Chúa. Cuối cùng, Thiên Chúa đã trao ban chính Con Một của Người là Đức Giêsu, Ngài đã đến trần gian trong thân phận của con người, để dạy dỗ, yêu thương, tha thứ, chữa lành bệnh tật và đồng hành với chúng ta trong mọi biến cố của cuộc đời. Đỉnh cao của lòng thương xót ấy chính là cái chết đau thương trên thập giá vì con người... Và cũng chính tình yêu, Ngài đã khai mở Giáo Hội ngang qua lưỡi đòng đâm thâu. Chính từ cạnh sườn, Máu và Nước của lòng dạ xót thương đã chảy ra để lộ hiện dung mạo Lòng Thương Xót của Thiên Chúa, nhằm khai sinh và nuôi dưỡng Giáo Hội bằng chính nguồn sung mãn của lòng thương xót...

### **Trao ban bình an là trao ban lòng dạ thương xót của Thiên Chúa**

Không dừng lại ở đó, lòng thương xót của Thiên Chúa đã làm cho Đức Giêsu sống lại để chứng minh con đường cứu chuộc của Thiên Chúa nơi lịch sử cứu độ, trong cuộc đời, sứ vụ, sự chết và sự sống lại của Đức Giêsu. Tất cả được móc nối chặt chẽ trên cùng một con đường tình yêu, được khởi đi và kết thúc do lòng thương xót của Thiên Chúa.

Nên ngay sau khi sống lại, Đức Giêsu đã trao chuyển lòng thương xót của Thiên Chúa cho các môn đệ qua ơn ban bình an. Vì: nếu tình yêu là bản chất của Thiên Chúa; thì lòng thương xót chính là biểu hiện của tình yêu và nhân loại được mời gọi sáp nhập, chìm mình vào trong đại dương lòng thương xót ấy ngang qua sự bình an sâu thẳm của tâm hồn.

Tin Mừng trình thuật việc Đức Giêsu hai lần hiện ra với các môn đệ. Cả hai lần, Ngài đều trao ban bình an cho các ông.

Khi trao ban cho các ông sự bình an, Đức Giêsu muốn cho các ông bình tâm để nhận ra lòng thương xót của Thiên Chúa ngang qua lịch sử cứu độ, nhất là trên chính cuộc đời của từng người, để các ông đọc lại cuộc đời của mình và dân tộc mình trên nền tảng thương xót của Thiên Chúa ngõ hầu các ông chan chứa niềm tin và hy vọng, nhằm can đảm làm chứng về lòng thương xót của Thiên Chúa, và nhất là nơi cuộc thương khó và phục sinh của Thầy Giêsu.



Muốn có được điều đó, các ông cần đón nhận sự bình an của Đức Giêsu trong tâm tình của những người có đức tin và lòng mến, chứ không như theo quan niệm thói đời về sự bình an khi phỏng chiếu nó theo kiểu may rủi...

Thật vậy, sự bình an mà Đức Giêsu trao tặng, chính là một ơn cao trọng, biểu lộ tình yêu và lòng dạ thương xót của Thiên Chúa, để nở hoa tình yêu và kết trái tha thứ. Thế nên, bản chất của nó khác xa một lời chào hay một nghĩa cử xã giao. Điều này chính Đức Giêsu đã nói: “Thầy ban bình an của Thầy cho các con. Thầy ban cho các con không như kiểu thế gian ban” (Ga 14, 27).

Khi bình an của Đức Giêsu được trao ban và những ai được đón nhận, thì sự bình an ấy sẽ sinh hoa trái và làm cho người đón nhận được biến đổi. Điều này ta thấy diễn biến của tâm trạng Tôma, từ một người cứng lòng tin, đến nỗi ông thách thức luôn cả Đấng Phục Sinh!!! Tuy nhiên, Đức Giêsu thấu hiểu nỗi yếu đuối của ông, bởi vì qua biến cố Ngài chịu khổ nạn, tinh thần của Tôma đang hoảng loạn và hoài nghi mọi chuyện, nên Đức Giêsu một lần nữa đem lòng quý mến ông, thương xót ông, nên đã hiện ra và đáp ứng nhu cầu hiểu tri của người môn đệ cứng tin. Tôma đứng trước Đấng đầy lòng thương xót và được nghe thấy Thầy của mình không trách móc, nhưng lại yêu thương và mời gọi ông, cho ông được đặc ân sờ ngón tay và lỗ đinh, thọc bàn tay vào cạnh sườn... Đến lúc này, Tôma đã đụng chạm được vào tận căn của lòng thương xót nơi Thầy mình, vì thế, ông đã thốt lên: “Lạy Chúa là Thiên Chúa của con” (Ga 20, 28).

Đây là một lời tuyên xưng đức tin nơi tâm hồn bình an thực sự của Tôma. Cũng chính vì lời tuyên xưng đầy tin tưởng này mà Đức Giêsu đã trao ban mỗi phúc lòng thương xót: “Vì con đã thấy Thầy nên con đã tin; nhưng phúc cho những ai đã không thấy mà đã tin” (Ga 20, 29).

Như vậy, hai lần hiện ra, Đức Giêsu đều muốn các ông rời mai đây sẽ trở thành chứng nhân của lòng thương xót, ngang qua cuộc sống và hành động của chính mình, để Thầy và trò cùng đi chung con đường thương xót, nhằm trải dài ơn cứu chuộc của Thiên Chúa cho nhân loại.

## **Sống và thi hành sứ điệp lòng thương xót của Thiên Chúa trong cuộc đời Kitô hữu**

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolo II đã nói: “Trong bất cứ thời kỳ lịch sử nào, và cách riêng trong thời hiện tại chúng ta đang sống, Giáo Hội phải coi một trong những nhiệm vụ chính yếu của mình là rao truyền và thể hiện Lòng Chúa Thương Xót đã được mạc khải một cách tuyệt vời trong Đức Kitô”.

Khám phá ra sứ điệp thương xót của Đức Giêsu ngang qua lời cầu chúc bình an cho các môn đệ, mỗi người chúng ta cũng hãy xin ơn bình an đó cho chính mình, và loan truyền sự bình an sâu thẳm ấy cho anh chị em chúng ta.

Đây là sứ mạng của mỗi chúng ta! Chúng ta không được đứng đưng với lòng thương xót và cũng không được thờ ơ khi thấy con người, nhân loại hôm nay vô tâm, quay lưng lại với lòng thương xót của Thiên Chúa. Chính Đức Giêsu đã nói với thánh nữ Faustina: “Ta khao khát lòng thương xót của Ta được tôn thờ” (NK, 998); “Hãy công bố sự tôn kính lòng thương xót của Ta cho mọi tạo vật” (NK 1572); “Người nào tin thác nơi lòng thương xót của Ta, thì sẽ không bị tàn lụi, vì tất cả những việc của người đó đều là việc của Ta, và những kẻ thù của họ đều sẽ bị tan tác dưới bệ chân Ta” (NK, 723); “Ta đòi hỏi con việc làm cho lòng thương xót phát xuất từ tình yêu đối với Ta. Con sẽ tỏ bày lòng thương xót với những người chung quanh con, mọi nơi mọi lúc. Con không được lùi bước hay biện hộ hoặc tự miễn trách nhiệm cho bản thân việc đó. Ta ban cho con ba cách sử dụng lòng thương xót đối với người thân cận: Thứ nhất – bằng việc làm; thứ hai – bằng lời nói; thứ ba – bằng lời cầu nguyện. Trong cả ba cấp đó cần chứa đựng đầy lòng thương xót, và đó là bằng chứng không thể nghi ngờ được của tình yêu dành cho Ta” (NK, 742).

Lạy Chúa Giêsu, Đấng hiện thân của lòng thương xót, xin ban bình an cho chúng con, để chúng con trở nên sứ giả của lòng thương xót khi chúng con đem bình an của Chúa đến cho mọi người.

**Lạy Chúa Giêsu, con tin thác cuộc đời chúng con cho lòng thương xót Chúa. Amen.**



## LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT và ƠN GỌI KITÔ HỮU

Thánh Tôma đã từng rục rứa và đầy nhiệt huyết theo Chúa Giêsu. Khi Chúa Giêsu nói về việc trở lại lãnh thổ Giuđa thù địch để làm cho Ladarô sống lại, các môn đệ khác đã cố gắng can ngăn Ngài: “Thưa Thầy, mới đây người Do Thái tìm cách ném đá Thầy, mà Thầy lại còn đến đó sao?”. Nhưng Tôma đã nói lời can đảm: “Cả chúng ta nữa, chúng ta cũng đi để cùng chết với Thầy!” (Ga 11:1-16).

Vài ngày sau, chúng ta thấy một Tôma khác sau khi sống lại. Tất cả các môn đệ khác đang làm chứng cho ông về Chúa Kitô Phục Sinh mà họ đã thấy trước đó. Lúc này, Tôma đang lung lay đức tin và điều tốt nhất mà ông có thể tập hợp được là một hành động đức tin có điều kiện: “Nếu tôi không thấy dấu đinh ở tay Người, nếu tôi không xỏ ngón tay vào lỗ đinh và không đặt bàn tay vào cạnh sườn Người, tôi chẳng có tin” (Ga 20:25).

Đó là bài học cho mỗi người chúng ta. Vì bản chất sa ngã, cho dù những quyết tâm tốt của chúng ta có kiên định đến đâu hoặc đã trung thành trong quá khứ, không có gì bảo đảm chúng ta luôn trung thành với Chúa Giêsu. Chúng ta dễ dàng ảnh hưởng cảm xúc, sợ hãi, tự vệ, lười biếng, kiêu ngạo, dư luận, v.v... Vì vậy, chúng ta luôn cần được nâng lên nhiều lần sau khi vấp ngã.

Đây là tất cả những gì về Lòng Thương Xót của Thiên Chúa. Trong Đức Giêsu Kitô, Thiên Chúa luôn cúi xuống bên chúng ta để làm cho chúng ta hiệp thông sâu xa hơn với Ngài và tham dự nhiều hơn vào lòng trung thành của Chúa Giêsu Kitô. Chúa Kitô Phục Sinh sẽ không để một môn đệ nào của Ngài nghi ngờ mà sẽ trở lại với các môn đệ lần thứ hai chỉ để đưa Tôma ra khỏi sự nghi ngờ và khơi dậy nơi ông một niềm tin vững chắc vào thần tính của Chúa Kitô: “Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con!” (Ga 20:28). Đối với Tôma, tin vào Chúa Giêsu Kitô không còn là điều kiện đối với ông nữa.

Chúa Giêsu nói: “Như Chúa Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em” (Ga 20:21). Ngài dạy rằng chúng ta được mời gọi chia sẻ sự sống rất mật thiết của Thiên Chúa Ba Ngôi và trung thành với Chúa Cha như Ngài đã trung thành. Là tín nhân, chúng ta có được lời kêu

gọi cao cả biết bao! Ơn gọi cao cả này chỉ có thể thực hiện được nếu chúng ta cảm nghiệm và đáp lại Lòng Thương Xót của Thiên Chúa một cách thích đáng qua quyền năng của Chúa Thánh Thần: “Anh em hãy nhận lấy Chúa Thánh Thần. Anh em tha tội cho ai thì người ấy được tha, anh em cầm giữ ai thì người ấy bị cầm giữ” (Ga 20:22-23).

Chúng ta hãy suy niệm ngắn gọn về cách mà Lòng Thương Xót của Thiên Chúa chạm đến tất cả các khía cạnh của cuộc sống chúng ta và cách chúng ta đáp lại Lòng Thương Xót đó để chúng ta có thể trung thành trong sự hiệp thông với Thiên Chúa.

### **LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TRONG QUÁ KHỨ**

Lòng Thương Xót của Thiên Chúa tha thứ mọi tội của chúng ta. Không có tội nào, dù nghiêm trọng hay thường xuyên đến đâu, mà Lòng Thương Xót của Thiên Chúa không thể hoàn toàn tha thứ và phục hồi chúng ta trong tình bạn hữu với Thiên Chúa.

Chúng ta đáp lại Lòng Thương Xót của Thiên Chúa trong quá khứ bằng sự trung thực của chúng ta trước mặt Thiên Chúa lúc này. Chúng ta đừng cố giả vờ rằng chúng ta không có tội. Và chúng ta nhất định không cố lừa dối mình rằng những lựa chọn tội lỗi của chúng ta không xấu xa chút nào. Làm sao chúng ta có thể chăm chú nhìn vào các vết thương của Chúa Kitô Phục Sinh và từ chối tiết lộ những vết thương của chúng ta một cách thành thật với Ngài?

Chúng ta cũng đáp lại Lòng Thương Xót của Thiên Chúa trong quá khứ qua tâm tình tri ân và cảm tạ sâu xa Lòng Thương Xót của Thiên Chúa. Chúng ta không lạm dụng Lòng Thương Xót của Thiên Chúa hoặc coi đó là điều hiển nhiên. Chúng ta bày tỏ lòng biết ơn đối với Lòng Thương Xót của Thiên Chúa bằng cách chống lại tội lỗi và trau dồi các nhân đức. Chúng ta không biết ơn Lòng Thương Xót của Thiên Chúa nếu chúng ta không cố gắng tránh những dịp phạm tội.

Chúng ta đáp lại bằng cách tự tha thứ cho những thất bại của mình và bằng cách mở rộng sự tha thứ đó cho người khác. Thật ngạc nhiên là nhiều người trong chúng ta vẫn tự kết án mình vì những tội lỗi trong quá khứ trong khi tuyên bố rằng Chúa Giêsu đã chết vì tội chúng ta. Chúng ta không nhận ra mình đang làm công



việc của ma quỷ và giúp nó dễ dàng hơn khi chúng ta lên án chính mình.

## LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TRONG HIỆN TẠI



Lòng Thương Xót của Thiên Chúa trong hiện tại cung cấp cho chúng ta tất cả những ân sủng mà chúng ta cần để trung thành với Thiên Chúa và sứ mệnh của Ngài dành cho chúng ta. Thiên Chúa biết rõ chúng ta và những gì chúng ta cần vào bất cứ lúc nào để trung thành và kết hiệp với Ngài, và Ngài tuôn đổ ân sủng vào những trái tim sẵn sàng đón nhận.

Chúng ta đáp lại Lòng Thương Xót của Thiên Chúa trong giây phút hiện tại bằng lời cầu nguyện sốt sắng xin mọi ân sủng mà chúng ta cần. Đó là thời điểm để chúng ta “mạnh dạn tiến lại gần ngai Thiên Chúa là nguồn ân sủng, để được xót thương và lãnh ơn trợ giúp mỗi khi cần” (Dt 4:16).

Chúng ta đáp lại Lòng Thương Xót của Thiên Chúa bằng cách thực sự đặt trọn niềm tin vào Chúa Giêsu chứ không phải tin vào các thụ tạo. Sự tin vào chính mình luôn cản trở chúng ta cảm nghiệm tác động trọn vẹn của ân sủng mà Thiên Chúa ban cho chúng ta trong Lòng Thương Xót của Ngài.

Cuối cùng, chúng ta đáp lại Lòng Thương Xót hiện tại của Thiên Chúa bằng cách phấn đấu sống thực sự thánh thiện. Chúng ta giữ trước mắt mình lời mời gọi nên thánh, và chúng ta thực hiện những nỗ lực phù hợp và liên tục trong khi đặt tất cả niềm tin vào ân sủng và Lòng Thương Xót của Thiên Chúa.

## LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TRONG TƯƠNG LAI

Lòng Chúa Thương Xót cũng ban cho chúng ta niềm hy vọng sống động về tương lai. Lòng Thương Xót của Thiên Chúa không ngừng đưa chúng ta đến sự hiệp thông với Thiên Chúa và trung thành với ý Ngài, vẫn tiếp tục và đạt tới tột đỉnh trong việc đưa chúng ta đến sự hiệp thông trọn vẹn với Thiên Chúa và các thánh.

Chúng ta đáp lại Lòng Chúa Thương Xót bằng cách sống trong niềm hy vọng hân hoan: “Chúc tụng Thiên Chúa là Thân Phụ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta! Do lượng hải hà, Người cho chúng ta

được tái sinh để nhận lãnh niềm hy vọng sống động, nhờ Đức Giêsu Kitô đã từ cõi chết sống lại, để được hưởng gia tài không thể hư hoại, không thể vãn đục và tàn phai. Gia tài này dành ở trên trời cho anh em, là những người, nhờ lòng tin, được Thiên Chúa quyền năng gìn giữ, hầu được hưởng ơn cứu độ Ngài đã dành sẵn, và sẽ bày tỏ ra trong thời sau hết” (1Pr 1:3-5).

Chúng ta cũng không bỏ cuộc hay nản lòng khi làm điều tốt mà Thiên Chúa đã truyền cảm hứng cho chúng ta. Những thử thách và đau khổ trên trần thế không làm mất đi niềm vui của chúng ta vì chúng ta luôn luôn “vui khôn tả, rực rỡ vinh quang, bởi đã nhận được thành quả của đức tin, là ơn cứu độ con người” (1Pr 1:8-9). Hy vọng của chúng ta về sự cứu độ vĩnh cửu không thể bị lu mờ nếu đặt nền tảng trên Lòng Thương Xót vô hạn của Thiên Chúa chứ không đặt trên công trạng của chúng ta.

Chúng ta hãy tự nhắc nhở mình về ơn gọi cao cả của chúng ta là hiệp thông với Thiên Chúa và trung thành như Chúa Kitô. Có rất nhiều điều bên trong và bên ngoài chúng ta có thể khiến chúng ta mất niềm tin vào sự kêu gọi này và chấp nhận một điều gì đó ít hơn. Mặc dù chúng ta có xu hướng thất bại và liên tục cần được nâng lên, nhưng trong thời gian xem lại mình, chúng ta phải rõ ràng rằng tiêu chuẩn về ơn gọi của Thiên Chúa không bao giờ thay đổi.

Tin vui là Thiên Chúa không bao giờ thay đổi. Ngài luôn cúi xuống bên chúng ta để đưa chúng ta vào sự hiệp thông trung thành đó. Ngài bắt đầu nâng đỡ chúng ta khi Ngài nhập thể và tiếp tục điều đó khi Ngài ở trên Thập Giá và được mai táng trong mồ. Tư thế này của Lòng Chúa Thương Xót từ hạ xuống đến nâng cao vẫn hiện diện và được thực hiện trong mọi bí tích, nhất là Bí tích Thánh Thể và Bí tích Hòa Giải.

Nếu chúng ta cảm nghiệm và đáp lại một cách thích đáng Lòng Thương Xót của Thiên Chúa đã ban cho chúng ta trong quá khứ, hiện tại và tương lai, chắc chắn chúng ta sẽ tìm thấy hy vọng ngay bây giờ để trung thành với Ngài và sống trọn vẹn với Ngài trên Thiên Đàng.

**LM. NNAMDI MONEME, OMV**

**Viễn Đông (chuyên ngữ từ CatholicExchange.com)**



## BỆNH “TRÌNH DIỄN TƯ TƯỞNG” TRONG NHÀ ĐẠO

Linh mục Giuse Nguyễn Đức Thịnh

**Đức Tổng Giám mục Giuse Nguyễn Năng đã nói lên điều mà ta vẫn “ngại không dám nói”. Hàng ngàn các thánh được tuyên dương, mấy vị có bằng cấp?**



Hai điều trăn trở nhất của giáo hội Công giáo Việt Nam là Đời sống cộng đoàn (Giáo xứ, Dòng tu...) xuống dốc và Truyền giáo không hiệu quả.

Có lẽ các vị hữu trách rõ những nguyên do chính yếu cản trở nỗ lực phát triển toàn diện Giáo hội địa phương, cụ

thể như bài phát biểu của Đức Tổng Giám mục Sài Gòn (20/01/2025) "*Tất Cả Sứ Vụ Quy Về Phúc Âm Hóa*", trích câu phát biểu ngài: **“SUY NIỆM ĐỦ RỒI, NHIỀU LẮM RỒI, ĐỪNG CÓ VIẾT NỮA!”**.

Đức Tổng Giám mục nói các thứ mầu nhiệm viết nhiều lắm, các thứ suy niệm tràn trề hết... Nhưng điều cần và hiệu quả cho truyền giáo là viết cho mọi người mọi giới có thể cảm được Chúa: Cho học sinh, cho công nhân, cho lao động bình dân... thì ít có. Mà viết cái này rất khó, bởi không phải chỉ là tư tưởng mà là cả đời sống chứng nhân.

Giáo hội Việt Nam đang rơi vào trào lưu thích “*trình diễn tư tưởng*”. Những bài giảng hùng hồn trong thánh lễ, những chuyên đề khơi sâu khơi rộng nơi chủng viện học viện, những đại hội với chính yếu là phát biểu, những hội thảo, khóa đào tạo... ôi thôi bao la bát ngát. Sau đó là những tràng pháo tay cùng bao lời có cánh “*cha sâu sắc quá, sơ hay quá sơ ơi...*”. Những vị “sâu sắc” đó lại phải sống phiêu du vượt nhân thế để tìm kiếm “*những sự cao siêu trên trời*”.



Cơ hội trình diễn tư tưởng trở thành một mục tiêu phấn đấu cho nhiều người, nhất là người tu. Bằng cấp và địa vị là 2 yếu tố cần thiết để người thích trình diễn tư tưởng có đất diễn (tiêu chuẩn để được ưu tiên mời thuyết giảng). Và rồi hệ lụy là một Giáo hội cơ chế nặng nề, thiếu thực tế, nhân lực ảo... như ta đang thấy.

Bệnh trình diễn tư tưởng sẽ giết chết thực tại. Bởi nói rất hay nhưng sống ngược đang đầy gương trước mắt. Người nói thì nổi nang, kẻ làm nhiều thua thiệt. Các thế hệ sau thích nhìn vào ánh hào quang của vị đang thao thao bất tuyệt trước cử tọa đông đảo, mà khó để cảm những giọt mồ hôi cùng với bước chân âm thầm của bậc tông đồ theo tinh thần Đức Ki-tô.

Đức Tổng đã nói lên điều mà ta vẫn "*ngại không dám nói*". Hàng ngàn các thánh được tuyên dương, mấy vị có bằng cấp? Hàng trăm nhà cải cách và truyền giáo vĩ đại, mấy vị nói giỏi? Chúng ta ảnh hưởng của văn hóa đời ngày càng nặng, văn hóa của ảo ảnh và ru ngủ thực tại.

*Nguồn: donggioanthienchua.net/*

## **THÁNH GIÁ THẬT**

**Các nhà thờ ở Âu châu đều nói rằng có sở hữu các mảnh gỗ của Thánh Giá mà Chúa Giêsu đã chịu đóng đinh.**

**Nhiều nhà thờ nói rằng đã được Thánh Helena đưa các mảnh gỗ Thánh Giá đó về từ Thánh Địa. Thánh Helena là mẹ của Hoàng đế Constantine, người đã hợp thức hóa Kitô giáo tại Đế quốc Rôma năm 313.**

**Một số thánh tích nổi tiếng nhất được giữ tại Nhà thờ Thánh Giá ở Giêrusalem – tiếng Ý là Nhà thờ Santa Croce. Tại đây có 3 mảnh Thánh Giá Thật, 1 cây đinh đã đóng Chúa Giêsu, và một xương ngón tay trở của Thánh Thomas tông đồ.**

**NICK SQUIRES**

**TRÂM THIÊN THU (chuyển ngữ từ Telegraph.co.uk)**

## **SỰ HIỆP NHẤT CỦA CÁC KITÔ HỮU CÁC GIÁO HỘI NÓI GÌ VỀ GIÁO HỘI?**

*Trương Đình Giai* chuyển ngữ từ bản gốc tiếng Ý **Unità dei cristiani-Cosa dicono le Chiese della Chiesa?** ngày 19 tháng 1 năm 2022, *Andrzej Choromanski* (Trợ lý cho phân ban tây phương của Hội đồng Giáo hoàng về việc Thúc đẩy sự Hiệp nhất các Kitô hữu). Osservatore Romano.

Báo cáo được công bố vào năm 2021 bởi Ủy ban Đức tin và Hiến pháp CEC trình bày những điểm nổi bật về phản ứng của các Giáo hội và các nhóm đại kết khác đối với một văn bản về các bước tiến của hành trình chung.

### **Giáo hội học trong các nghiên cứu của Ủy ban Đức tin và Hiến pháp**

Việc đạt được sự hiệp thông trọn vẹn giữa các Giáo hội sẽ không thể thực hiện được nếu không có tầm nhìn chung về Giáo hội, bản chất, sứ mệnh và sự hiệp nhất của Giáo hội. Đó là lý do tại sao giáo hội học là một trong những chủ đề chính trong các nghiên cứu về Đức tin và Hiến pháp, Ủy ban Thần học của Hội đồng Đại kết các Giáo hội (CEC) trong đó mười phần trăm thành viên là Công giáo. Khái niệm hiệp thông (koinonia) được xác định là một khái niệm thích hợp để diễn tả bản chất của mầu nhiệm Giáo hội và đã được áp dụng để tìm kiếm quan điểm chung về giáo hội học. Năm 2013, Ủy ban đã công bố văn bản có tựa đề "Giáo hội: Hướng tới một cái nhìn chung". Tài liệu này được định nghĩa là "văn bản hội tụ": nó tập hợp một loạt các diễn giải về giáo hội học và các nỗ lực giải thích mức độ tiến bộ của các cộng đoàn Kitô giáo trong việc hiểu biết chung về khái niệm Giáo hội. Mặc dù không có ý định thể hiện sự đồng thuận hoàn toàn về mọi vấn đề đang được xem xét, tài liệu này chỉ ra những tiến triển đã đạt được và nêu ra công việc vẫn cần phải thực hiện. Văn kiện này trình bày mầu nhiệm của Giáo hội dưới ánh sáng mầu nhiệm Chúa Ba Ngôi và tập trung vào khái niệm về bản chất, sứ mệnh và sự hiệp nhất của Giáo hội bắt đầu từ khái niệm hiệp thông, và đề cập đến các yếu tố chính như đức tin tông truyền, đời sống bí tích, thừa tác vụ.

## **Báo cáo về các phản hồi về “Giáo hội: Hướng tới một cái nhìn chung”**

Kể từ khi công bố, tài liệu “Giáo hội: Hướng tới một cái nhìn chung” đã được dịch sang hơn hai mươi ngôn ngữ và gửi đến các Giáo hội thành viên của Hội đồng Đại kết các Giáo hội và các đối tác đại kết khác nhau, những người đã được yêu cầu đưa ra những phản hồi chính thức. Văn phòng Ủy ban Đức tin và Hiến pháp tại Geneva đã nhận được 78 phản hồi từ các Giáo hội, hội đồng Giáo hội quốc gia, các nhóm đại kết và học giả.

Từ năm 2015 đến năm 2020, một nhóm chuyên gia đại kết được bổ nhiệm bởi Ủy ban Đức tin và Hiến pháp, bao gồm một số nhà thần học Công giáo, đã họp thường xuyên để phân tích các phản hồi dần dần được đưa ra. Kết quả của công trình này gần đây đã được công bố trong báo cáo có tựa đề “Các Giáo hội nói gì về Giáo hội? Những kết quả và đề xuất chính về các phản hồi cho bài viết “Giáo hội: Hướng tới một cái nhìn chung” (Đức tin và Trật tự, Bài báo số 236, Wcc Publications, Geneva, 2021). Báo cáo trình bày một số điểm nổi bật xuất hiện từ các phản hồi. Tài liệu này nêu rõ điều mà các Giáo hội có khả năng nói cùng một tiếng nói duy nhất về Giáo hội, những câu hỏi nào vẫn còn bỏ ngỏ và những con đường nào có thể được gợi ý cho tương lai.

### **Hội tụ nhiều hơn là khác biệt**

Theo báo cáo, rõ ràng từ các phản hồi cho thấy có nhiều điểm hội tụ hơn là khác biệt giữa các Giáo hội liên quan đến cái nhìn về Giáo hội. Tất cả các Giáo hội đều đồng ý tuyên xưng rằng Giáo hội là duy nhất, thánh thiện, công giáo và tông truyền; rằng bản chất của nó là truyền giáo; và được kêu gọi để hoàn thành sứ mệnh của mình trong việc phục vụ thế giới, theo ý muốn của Thiên Chúa. Có sự đồng thuận rộng rãi rằng khái niệm hiệp thông (koinonia) thể hiện rõ cái nhìn về Giáo hội và về sự hiệp nhất của Giáo hội như là mục tiêu của phong trào đại kết.

Báo cáo khuyến khích Ủy ban Đức tin và Hiến pháp suy tư sâu hơn về khái niệm này cùng với các khái niệm khác như giao ước hoặc dân Chúa. Những góc nhìn mới cũng có thể được phát triển bằng cách kết hợp giáo hội học hiệp thông, có chiều kích thánh thể mạnh mẽ, với giáo hội học thanh tẩy mạnh mẽ hơn. Đặc biệt, quan



điểm về phép rửa tội có thể giúp chúng ta chú trọng hơn đến thừa tác vụ của toàn thể dân Chúa và đi đến một cái nhìn quân bình hơn về chức thánh, một chủ đề vẫn còn gây tranh cãi giữa các Giáo hội.

### **Sự hiệp nhất hữu hình và sự nhìn nhận lẫn nhau**

Các Giáo hội đồng ý rằng sự hiệp thông còn dang dở vốn đã liên kết họ phải phát triển cho đến khi đạt được sự hiệp nhất trọn vẹn và hữu hình. Tuy nhiên, trong khi một số Giáo hội tiếp tục tuyên bố rằng sự hiệp nhất hữu hình phải liên quan đến sự hiệp nhất về mặt cơ chế, thì những Giáo hội khác lại bày tỏ mong muốn tìm kiếm sự hiệp nhất theo những cách thức mới. Họ nhấn mạnh đến sự khó khăn trong việc hướng tới sự hiệp nhất về các vấn đề như quyền bính hay thừa tác vụ và cho rằng điều này phản chiếu nhiều hơn về việc tái khám phá một cái nhìn về sự hiệp nhất hữu hình bao gồm sự cộng tác vì hòa bình, công lý và quan tâm đến tạo vật, không hẳn bao gồm những cơ cấu đời sống mục vụ chung hay những hình thức thừa tác vụ giống nhau. Điểm nhấn đã thay đổi đáng kể: ít chú ý đến sự hiệp nhất hữu hình như một sự hiệp nhất hữu cơ đòi hỏi sự đồng thuận về giáo lý và các cơ cấu chung đưa ra quyết định, liên quan đến một sự hiệp nhất trở nên hữu hình, đặc biệt là ở cấp địa phương, thông qua sứ mệnh chung và hành động chung để phục vụ thế giới. Khái niệm nhìn nhận lẫn nhau đôi khi được xem là một giải pháp thay thế đầy hứa hẹn cho sự hiệp nhất hữu hình. Những người ủng hộ mô hình đại kết mới này cho rằng sự nhìn nhận lẫn nhau phải là một hành vi yêu thương lẫn nhau và chấp nhận sự khác biệt trong việc nhìn nhận những người Kitô giáo khác thuộc về “Giáo hội duy nhất, thánh thiện, công giáo và tông truyền”, mà không thuộc cùng một cộng đoàn giáo hội hay niềm tin. Số đông tin rằng khái niệm nhìn nhận lẫn nhau nên là chủ đề của nghiên cứu đại kết sau này.

*(Còn tiếp 1 kỳ)*

**Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về [longthuongxotgp@gmail.com](mailto:longthuongxotgp@gmail.com) hoặc [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com) để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.**

## **BÀN VỀ CHỮ TÌNH CHỮ NGHĨA TRONG ĐỜI SỐNG HÔN NHÂN GIA ĐÌNH KI-TÔ HỮU**

**Aug. Trần Cao Khải**

*(Tiếp theo và hết)*

### **4. Tình và Nghĩa: chất keo gắn chặt hôn nhân**

Như trên đã nói, một cuộc hôn nhân tốt đẹp, thành công, hạnh phúc thì không thể thiếu hai yếu tố Tình và Nghĩa được. Một cuộc hôn nhân trọn-tình và vẹn-nghĩa được sánh ví như một bông hoa đẹp vì sắc màu tươi thắm và sự hấp dẫn của mùi hương nồng nàn. Cái tình cái nghĩa nó quyện vào nhau như bóng với hình. Có bài thơ của người xưa thế này:

*Muốn cho yên cửa, yên nhà  
Chẳng gì hơn ở thuận hòa cùng nhau.  
Để ai đội nón qua đầu,  
Sao không nghĩ trước, nghĩ sau cho tầy.  
Ái ân là nghĩa nặng thay!  
Vợ chồng há phải một ngày dám quên.  
Ở đời vô sự là tiên,  
Mà điều êm đẹp hơn nơi cục cằn.  
Chót đà cùng chiếu cùng chăn,  
Lẽ nào con nhện mấy lần vương tơ. (Hồ Huyền Quy)*

Một tác giả kinh nghiệm về đời sống hôn nhân gia đình đã nhận xét là trong hôn nhân luôn tồn tại chữ "Nghĩa" để người ta có thể níu chân nhau lại, giữ tay nhau thật chặt mà bước đi cùng nhau đến hết cuộc đời, bình lặng, an yên. Còn trong bài viết tựa "*Tình và nghĩa: chất keo gắn chặt hôn nhân*" trên trang tinmung.net, tác giả Trần Hữu Thuần đã bình luận như sau: [9]

"Trong các ngôn ngữ mà tôi được biết, có lẽ không có từ ngữ nào nói đến sự tương quan giữa hai người yêu nhau và chung sống với nhau chứa đựng nhiều ý nghĩa cho bằng cụm từ *Tình Nghĩa Vợ Chồng* của tiếng Việt chúng ta.



*Tình* là tình-yêu-đôi-lúa; *Nghĩa* là nghĩa-vợ-chồng. Hai thứ tình và nghĩa trộn lẫn lại làm thành phân bón, làm thành lương thực nuôi sống cuộc sống hôn nhân. Hôn nhân giữa đối thể và khách thể trong văn hoá Việt Nam chúng ta như thế khởi đầu bằng “Tình” và gắn bó bằng “Nghĩa”. Nàng Kiều khi phải bán mình chuộc cha biết “tình” nàng với chàng Kim giờ đây đã dứt, chỉ còn lại chút “nghĩa” cũng phải phụ phàng, nên đã nhờ cha nàng trả nghĩa:

*Lạy thôi, nàng lại thưa chiềng,*

*Nhờ cha trả được nghĩa chàng cho xuôi.*

(Nguyễn Du, *Truyện Kiều*)

Chút “Nghĩa” đó chính là nét đặc trưng trong nền văn hoá dân tộc chúng ta. Cha mẹ chúng ta thường khuyên bảo con cái: “*Vợ chồng sống với nhau phải có tình có nghĩa*”. Khi bình thường, an vui cũng như sầu khổ, vợ chồng sống với nhau bằng “Tình”. Khi một trong hai người bệnh hoạn tai ương, hoặc gây nên lầm lỗi, nếu tình yêu phai pha hoặc không còn nữa, vợ chồng vẫn sống bên nhau bằng “Nghĩa”. Nói cách khác, tình là phần việc của con tim, nghĩa là phần việc của lý trí. Con tim và lý trí đi chung với nhau để cuộc sống vợ chồng bền chặt. Cũng vì thế, mức độ ly dị ngày trước trong hôn nhân Việt Nam gần như không có. Người chồng có thể hời hợt khi gặp người vợ không như ý bằng cách chung chạ với người khác, vợ lẽ nàng hầu, nhưng vẫn không bỏ bê người vợ đang làm buồn lòng mình. Người vợ khi gặp phải chồng không ưng ý, vẫn sống chung trong một mái nhà, cho dầu nhiều khi không còn chung chăn chung gối, để gia đình không bị đổ vỡ, nhờ vào chút “Nghĩa Phu Thê”.

*Chàng ơi phụ thiếp làm chi,*

*Thiếp là cơm nguội để khi đói lòng.*

(Ca dao)”

Có thể nói nếu đôi bạn duy trì được mãi mãi tình sâu nghĩa nặng thì điều đó sẽ luôn là một tiền đề cho một cuộc hôn nhân hạnh phúc bền lâu. Điều đó cũng khẳng định một thực tế đáng khen ngợi, đó là đôi bạn đã phát huy được đức tính chung thủy trong đời sống vợ chồng. Chữ “Nghĩa” ngày nay cũng hiểu như là sự trung tín, trung thành (Loyalty) vậy.

LM Nguyễn Hữu Thy, trong cuốn "*Những suy tư đúng đắn về Hôn nhân và Gia đình Công Giáo*", đã nêu lên ba yếu tố quan trọng nhất mà một cuộc sống hôn nhân Công Giáo cần phải có để bảo đảm được sự tồn tại và hạnh phúc của mình. Đó là tình yêu, sự chung thủy và phép lành của Thiên Chúa. Về sự chung thủy, tác giả viết như sau: [11]

"Lời thề hứa hoàn toàn tự nguyện của hôn nhân là một cam kết bó buộc và bất khả tháo gỡ đối với các đôi vợ chồng. Tính chất đặc thù này của lời thề hứa hôn nhân hoàn toàn không phải là một gánh nặng bất khả kham, nhưng là một phương tiện hữu hiệu giúp cho các đôi vợ chồng rèn luyện và thăng tiến được chính con người mình cũng như bảo đảm cho cuộc sống hôn nhân của họ được bền vững trước các sóng gió cuộc đời. Chính nữ triết gia Hannah Arendt đã nhận định: *"Nếu không bị bó buộc phải thực thi các lời đã hứa, ta sẽ không khi nào duy trì được các căn tính của ta và bị giằng co xâu xé bởi đủ thứ mâu thuẫn..."*.

Ở đoạn kết thúc phần nói về sự chung thủy trong hôn nhân, tác giả nhấn mạnh như sau: "Sự chung thủy hôn nhân không chỉ giới hạn trong phạm vi sự chung thủy về tính dục, nhưng còn bao hàm trong hành động cụ thể của bản thân mỗi người nữa, đó là họ phải luôn công khai bày tỏ một cách dứt khoát: *Tôi thuộc về vợ/ chồng tôi*. Sự chung thủy hôn nhân đòi tôi phải thực sự tôn trọng vợ/ chồng tôi. Sự chung thủy hôn nhân đòi tôi phải quan tâm tới điều chính đáng mà vợ/ chồng tôi cần tới và mong ước. Sự chung thủy hôn nhân đòi hỏi phải luôn biết tận tâm an ủi và nâng đỡ người vợ/ chồng của mình. Sự chung thủy hôn nhân đòi hỏi phải luôn biết cầu nguyện cho nhau và biết tin thác cuộc sống lứa đôi của mình cho sự quan phòng đầy yêu thương và phép lành của Cha trên trời"./.

[9] <http://www.tinmung.net/GIADINH/QuanHeVoChong/2011/07/Tinh-va-nghia.htm>

[10] Đức thánh Giáo hoàng Gio-an Phao-lô II, Tông huấn FC, số 21

[11] LM Nguyễn Hữu Thy – Những suy tư đúng đắn về Hôn nhân và Gia đình Công Giáo – TTMVCG.VN Gp Trier CHLB Đức năm 2012 trang 90-92

# Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ <b>Học Hỏi Linh Đạo</b>	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 111)	11
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CĐLCTX TGP Sài Gòn	15
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	17
✠ Các bài Thường huấn dành cho giáo dân	21
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Sứ điệp mùa Chay của Đức Thánh Cha	38
◆ Một đoạn đường	41
◆ Sự thật dễ bị lãng quên về sự Phục Sinh	45
◆ Đức GS mạc khải LTX qua ơn ban bình an	47
◆ LCTX và ơn gọi Kitô hữu	52
◆ Bệnh “Trình diễn tư tưởng” trong nhà đạo	56
◆ Sự hiệp nhất của các Kitô hữu	58
◆ Bàn về chữ tình chữ nghĩa... (tt và hết)	61

Tập San LCTX LGP



10.000 \$

